



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62
Số 57 (259)

1 tháng 8 năm 2026
19 tháng Sáu, Bình Ngô.

Cuối tuần

Báo điện tử:

baotuyenquang.com.vn



Giữ vững trận địa niềm tin

2. Bài toán về chuẩn mực ứng xử **3. Lấy cái đẹp, dẹp cái xấu**

TỔNG KẾT CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN NĂM TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2026

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 12 năm 2025



Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Lê Thị Kim Dung trao Bằng khen của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương cho Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy Tuyên Quang.

Giữ trận

Chuyện
CÚOI TUẦN

Bài toán về chuẩn mực ứng xử

■ CHÚC HUYỀN

KHÔNG gian mạng phát triển bùng nổ mang lại môi trường kết nối rộng mở, nhưng cũng đang đặt ra những bài toán về chuẩn mực ứng xử. Khi một vụ việc nảy sinh, việc một bộ phận cư dân mạng nhanh chóng bị cuốn vào các luồng cảm xúc quá khích, vội vàng quy chụp hay công khai hạ thấp danh dự tổ chức, cá nhân đã vượt qua ranh giới của việc đóng góp ý kiến. Đó là biểu hiện của tâm lý đám đông, nơi sự thấu cảm bị lấn át bởi những bản án vội vã.

Nhìn từ góc độ tư tưởng và văn hóa, hiện tượng này không đơn thuần là câu chuyện ứng xử cá nhân. Khi việc phán xét thiếu căn cứ trở thành thói quen, nó âm thầm gieo rắc sự ngờ vực, làm rạn nứt niềm tin. Trong bối cảnh đó, định hướng tư tưởng trong kỷ nguyên số đòi hỏi sự đồng cảm và phương pháp mềm dẻo, linh hoạt hơn bao giờ hết.

Giải pháp cốt lõi trước hết là lan tỏa cái đúng bằng sự thuyết phục, phủ xanh không gian mạng bằng những giá trị nhân văn, sự thật khách quan và thông tin kiểm chứng. Bên cạnh đó, công tác tư tưởng cần đóng vai trò người đồng hành, khơi gợi bản lĩnh ứng xử ở mỗi cá nhân, giúp người dùng mạng nhận diện ranh giới giữa tự do biểu đạt với hành vi lệch chuẩn để hình thành tư duy phản biện văn minh. Đáng chú ý, sự chủ động minh bạch thông tin từ báo chí chính thống chính là chìa khóa để cung cấp góc nhìn toàn diện, giải tỏa hoài nghi và ngăn chặn các luồng dư luận tiêu cực thao túng cảm xúc cộng đồng.

Một môi trường mạng lành mạnh không chỉ được xây dựng chỉ bằng kỹ cương pháp luật, mà phải bắt đầu từ sự thức tỉnh văn hóa của mỗi con người. Giữ gìn sự trong sạch của dòng chảy tư tưởng trên không gian số chính là bảo vệ tính nhân văn và niềm tin bền vững trong đời sống xã hội ■



Đồng chí Trần Mạnh Lợi.

Không gian mạng mở ra những cơ hội chưa từng có để kết nối, lan tỏa thông tin và thúc đẩy phát triển. Tuy nhiên, đó cũng là nơi các thông tin sai sự thật, xuyên tạc và các thủ đoạn lợi dụng công nghệ mới để tác động đến nhận thức xã hội diễn ra ngày càng tinh vi. Làm thế nào để giữ vững “trận địa niềm tin”, xây dựng sức đề kháng trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trước những luồng thông tin xấu độc? Đồng chí Trần Mạnh Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy đã trả lời phỏng vấn phóng viên Báo Tuyên Quang về vấn đề này. Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Phóng viên: Thưa đồng chí, trong bối cảnh hiện nay, đâu là những thách thức lớn nhất đối với công tác tư tưởng trên không gian mạng?

Đồng chí Trần Mạnh Lợi: Điều đầu tiên cần nhìn nhận là không gian mạng đã trở thành một phần không thể tách rời của đời sống xã hội. Những gì diễn ra trên môi trường số không chỉ tác động đến nhận thức của từng cá nhân mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến tâm trạng xã hội, niềm tin của Nhân dân và hiệu quả quản trị của chính quyền.

Điều đáng quan ngại hiện nay không chỉ là tin giả, mà còn là những thông tin đúng nhưng bị cắt xén, thêm bớt để gây hiểu lầm hoặc những hình ảnh, video do trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra cũng ngày càng tinh vi, rất khó nhận biết thật giả. Khi những nội dung này được thuật toán mạng xã hội khuếch đại và đánh trúng tâm lý tò mò, lo lắng hoặc bức xúc của người dân thì chỉ trong thời gian rất ngắn đã có thể lan truyền rộng rãi, tạo ra những nhận định sai lệch trước khi thông tin chính thống được kiểm chứng và công bố.

Đối với một tỉnh miền núi có nhiều dân tộc cùng sinh sống như Tuyên Quang, khoảng cách về điều kiện tiếp cận thông tin, trình độ và kỹ năng số giữa các nhóm dân cư cũng tạo ra những thách thức riêng. Các đối tượng xấu thường lợi dụng những vấn đề người dân quan tâm như đất đai, giải phóng mặt bằng, chính sách dân tộc, tôn giáo hoặc những vụ việc phát sinh để cắt ghép thông tin, suy diễn và kích động.

Vì vậy, công tác tư tưởng hôm nay không chỉ là tuyên truyền chủ trương, đường lối mà còn phải chủ động nhận diện sớm các nguy cơ, dự báo đúng diễn biến dư luận, cung cấp thông tin kịp thời, khách quan, không tạo khoảng trống thông tin để các thế lực xấu lợi dụng.

Phóng viên: Từ thực tế trên, theo đồng chí, điều gì tạo nên “sức đề kháng” bền vững trước các thông tin sai lệch?

Đồng chí Trần Mạnh Lợi: Theo tôi, không có giải pháp kỹ thuật nào đủ sức thay thế nhận thức của con người. Công nghệ có thể hỗ trợ phát hiện và xử lý thông tin xấu, nhưng “lá chắn” quan trọng nhất vẫn là bản lĩnh chính trị, khả năng tiếp nhận thông tin có chọn lọc và niềm tin được xây dựng từ thực tiễn.

Người dân không dễ bị tác động nếu họ được tiếp cận đầy đủ thông tin chính thống, được chứng kiến những kết quả phát triển của địa phương và có điều kiện tham gia giám sát, phản biện trên tinh thần xây dựng.

Chúng tôi luôn xác định công khai, minh bạch là một trong những giải pháp quan trọng nhất để củng cố niềm tin. Khi những vấn đề dư luận quan tâm được giải thích rõ ràng, được thông tin sớm và đầy đủ thì khoảng trống để tin đồn xuất hiện sẽ được thu hẹp đáng kể.

Bên cạnh đó, cần nâng cao kỹ năng số cho cán bộ và người dân, nhất là thanh niên, học sinh và đồng bào ở vùng sâu, vùng xa. Mỗi người cần biết cách kiểm chứng nguồn tin, phân biệt

thông tin chính thống với thông tin xuyên tạc, đồng thời có trách nhiệm khi chia sẻ nội dung trên mạng xã hội.

Phóng viên: Trong bối cảnh thông tin lan truyền rất nhanh, công tác tuyên giáo cần đổi mới như thế nào để giữ vai trò dẫn dắt dư luận, thu hút đồng chí?

Đồng chí Trần Mạnh Lợi: Nếu trước đây chúng ta chủ yếu tập trung vào việc truyền đạt thông tin thì hiện nay yêu cầu đặt ra là phải chủ động đối thoại và đồng hành với người dân trên các nền tảng số.

Thông tin chính thống không thể chậm hơn tin giả. Càng chậm, khoảng trống thông tin càng lớn và nguy cơ bị dẫn dắt dư luận càng cao. Vì vậy, cùng với việc nâng cao chất lượng nội dung, chúng tôi đặc biệt coi trọng yếu tố tốc độ, tính trực quan và khả năng tương tác.

Các hình thức truyền thông cũng phải phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin của từng nhóm đối tượng. Thay vì chỉ sử dụng những văn bản dài, cần tăng cường video ngắn, infographic, podcast, sản phẩm đa phương tiện và các nền tảng mạng xã hội để chuyển tải thông tin chính thống một cách dễ hiểu, gần gũi.

Một hướng đi quan trọng khác là khai thác giá trị văn hóa, lịch sử và những điển hình trong lao động, sản xuất, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo, chuyển đổi số... Những câu chuyện thật, con người thật và kết quả cụ thể luôn có sức lan tỏa bền vững hơn những khẩu hiệu chung chung.

Phóng viên: Trí tuệ nhân tạo

Đang tạo ra cả cơ hội lẫn thách thức. Theo đồng chí, công nghệ sẽ được ứng dụng như thế nào để nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo?

địa niềm tin



Đồng chí Trần Mạnh Lợi nắm bắt tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên tại xã Nấm Dẩn sau sáp nhập.

đang tạo ra cả cơ hội lẫn thách thức. Theo đồng chí, công nghệ sẽ được ứng dụng như thế nào để nâng cao hiệu quả công tác tuyên giáo?

Đồng chí Trần Mạnh Lợi: Công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI), là xu thế không thể đảo ngược. Trong công tác tuyên giáo, AI có thể hỗ trợ phân tích xu hướng dư luận, phát hiện sớm các chủ đề được quan tâm, tổng hợp thông tin đa nguồn, qua đó giúp cán bộ tham mưu nắm tình hình nhanh hơn, đầy đủ hơn và kịp thời tham mưu những vấn đề phát sinh.

Bên cạnh đó, AI cũng giúp rút ngắn thời gian xuất các sản phẩm truyền thông đa phương tiện. Một thông điệp chính thống nếu được thể hiện bằng video ngắn, infographic hoặc đồ họa trực quan sẽ dễ tiếp

cận hơn đối với người dùng mạng xã hội, nhất là giới trẻ.

Tuy nhiên, AI chỉ là công cụ hỗ trợ hiệu quả, không thể thay thế tư duy, bản lĩnh chính trị và trách nhiệm của người làm công tác tuyên giáo. Thông tin do AI hỗ trợ chỉ có giá trị khi được con người kiểm chứng, thẩm định và chịu trách nhiệm. Trong công tác tuyên giáo, tính chính xác và độ tin cậy luôn phải được đặt lên hàng đầu.

Điều này cũng đặt ra yêu cầu cần tiếp tục nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, giúp mỗi cán bộ không chỉ sử dụng thành thạo công nghệ mà còn hiểu rõ các nguy cơ từ nội dung giả mạo, hình ảnh, video được tạo bằng AI, đồng thời có khả năng nhận diện các thủ đoạn lợi dụng mạng xã hội để dẫn dắt dư luận.

Phóng viên: Đấu tranh với thông tin xấu, độc đòi hỏi sự phối hợp của nhiều lực lượng. Theo đồng chí, đâu là yếu tố quyết định để xử lý hiệu quả các tình huống phát sinh trên không gian mạng?

Đồng chí Trần Mạnh Lợi: Không một cơ quan nào có thể giải quyết hiệu quả vấn đề này nếu hoạt động riêng lẻ. Điều quan trọng nhất là xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ, trong đó mỗi lực lượng thực hiện đúng chức năng nhưng cùng hướng tới mục tiêu chung là bảo đảm môi trường thông tin lành mạnh.

Ngành Tuyên giáo có nhiệm vụ nắm bắt dư luận, tham mưu định hướng tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội và phối hợp cung cấp thông tin chính thống. Các cơ quan quản lý nhà nước và lực lượng chức năng thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật. Báo chí và hệ thống truyền thông chính thống giữ vai trò cung cấp thông tin nhanh, chính xác và khách quan đến người dân.

Qua thực tiễn, chúng tôi nhận thấy xử lý thông tin xấu không chỉ là gỡ bỏ một bài viết hay phản bác một quan điểm sai trái. Điều quan trọng hơn là giải đáp những băn khoăn chính đáng của Nhân dân, tháo gỡ những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở. Khi người dân được lắng nghe và đối thoại kịp thời, nhiều thông tin sai lệch sẽ tự mất đi môi trường để lan truyền.

Vì vậy, phương châm của chúng tôi là phát hiện sớm, thông tin nhanh, phối hợp chặt chẽ và xử lý trên cơ sở pháp luật, đồng thời luôn tôn trọng quyền tiếp cận thông tin và quyền phản ánh của người dân.

Phóng viên: Thanh niên là lực lượng sử dụng mạng xã hội nhiều nhất. Theo đồng chí, cần làm gì để người trẻ trở thành lực

lượng lan tỏa những giá trị tích cực?

Đồng chí Trần Mạnh Lợi: Tôi cho rằng thanh niên không chỉ là đối tượng cần được tuyên truyền mà còn là lực lượng quan trọng tham gia lan tỏa những giá trị tích cực trên không gian mạng.

Người trẻ có lợi thế về công nghệ, khả năng sáng tạo và thích ứng nhanh với những nền tảng truyền thông mới. Nếu được định hướng đúng, các bạn hoàn toàn có thể tạo ra những sản phẩm có sức lan tỏa tích cực về lịch sử, văn hóa, con người và thành tựu phát triển của quê hương.

Điều quan trọng là đổi mới phương thức giáo dục. Không chỉ truyền đạt kiến thức, chúng ta cần tạo điều kiện để thanh niên trực tiếp tham gia các hoạt động chuyển đổi số, bảo tồn di sản, quảng bá văn hóa, xây dựng các sản phẩm truyền thông số và các phong trào tình nguyện vì cộng đồng...

Đồng thời, cần trang bị cho thanh niên kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn, kỹ năng kiểm chứng thông tin và văn hóa ứng xử trên môi trường số. Một người trẻ có tri thức, có bản lĩnh và có trách nhiệm sẽ không chỉ biết tự bảo vệ mình trước thông tin sai lệch mà còn góp phần lan tỏa những giá trị tích cực đến cộng đồng.

Phóng viên: Xin đồng chí cho biết những nhiệm vụ trọng tâm để công tác tuyên giáo đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên số?

Đồng chí Trần Mạnh Lợi: Theo tôi, công tác tuyên giáo trong giai đoạn mới cần tập trung vào ba nhiệm vụ lớn.

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới tư duy truyền thông. Chúng ta không chỉ truyền đạt thông tin mà phải chủ động cung cấp thông tin chính thống, tăng cường đối thoại, lắng nghe và giải thích để tạo sự đồng thuận xã hội.

Thứ hai, là nâng cao năng lực dự báo. Trong bối cảnh thông tin biến động rất nhanh, công tác tuyên giáo phải chủ động nhận diện sớm những vấn đề mới nảy sinh, tham mưu giải pháp từ khi dư luận còn ở giai đoạn đầu.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu mới. Cán bộ tuyên giáo hôm nay không chỉ cần vững vàng về lý luận, sâu sát thực tiễn mà còn phải có kỹ năng truyền thông hiện đại, sử dụng công nghệ số và làm việc hiệu quả trên môi trường mạng.

Suy cho cùng, mục tiêu cao nhất của công tác tuyên giáo không phải chỉ là truyền tải thông tin, mà là củng cố niềm tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và triển vọng phát triển của đất nước. Khi niềm tin được xây dựng trên nền tảng của sự minh bạch, đối thoại và những kết quả phát triển cụ thể, đó sẽ là "trần địa" vững chắc nhất trước mọi thông tin sai trái, xuyên tạc.

Phóng viên: Xin trân trọng cảm ơn đồng chí!

THIÊN THANH (Thực hiện)

DIỄN ĐÀN

Lấy cái đẹp, dẹp cái xấu ■ TIẾN CHIẾN

KHÔNG gian mạng đang trở thành một trận tư tưởng đặc biệt quan trọng, nơi mỗi thông tin được lan truyền đều có thể tác động đến nhận thức và niềm tin xã hội. Bởi vậy, cùng với việc đấu tranh, xử lý thông tin xấu, độc, một yêu cầu cấp thiết đặt ra là phải chủ động lan tỏa những giá trị tích cực, lấy cái đẹp đẩy lùi cái xấu, lấy thông tin chính thống phủ xanh không gian mạng.

Điều đáng lo ngại hiện nay là nhiều thông tin sai sự thật, xuyên tạc, kích động được "đóng gói" bằng những tiêu đề giật gân, đánh trúng tâm lý hiếu kỳ của người dùng. Chỉ một cú nhấp chuột thiếu tỉnh táo hay một lượt chia sẻ vô thức cũng có thể biến mỗi cá nhân thành mắt xích phát tán thông tin độc hại. Khi cái xấu

được tiếp sức bởi tâm lý đám đông, hậu quả không chỉ dừng lại trên môi trường số mà còn tác động trực tiếp đến đời sống xã hội.

Thực tiễn cho thấy, không thể chỉ trông chờ vào các biện pháp kỹ thuật hay chế tài pháp luật để ngăn chặn triệt để vấn nạn này. Muốn đẩy lùi cái xấu phải tạo được sức mạnh của cái đẹp. Đó là xây dựng hệ sinh thái thông tin lành mạnh, trong đó những câu chuyện tử tế, gương người tốt - việc tốt, những giá trị chân - thiện - mỹ trở thành dòng chảy chủ đạo, để cái đúng lấn át cái sai, cái tích cực đẩy lùi tiêu cực.

Thực tế chứng minh, mỗi việc làm nhân văn được lan tỏa đúng lúc đều có sức lay động mạnh mẽ, góp phần cùng

cổ niềm tin và truyền cảm hứng cho cộng đồng. Khi cái đẹp được nhân lên bằng trách nhiệm của hàng triệu người dùng mạng xã hội, thông tin xấu, độc sẽ dần bị thu hẹp "đất sống". Không gian mạng vì thế cũng trở nên trong lành và an toàn hơn.

Cuộc đấu tranh giữa cái đúng và cái sai, giữa tích cực và tiêu cực không thể trong một sớm một chiều. Nhưng khi mỗi người cùng góp một tiếng nói tích cực, cùng bên bi lan tỏa những giá trị tốt đẹp, "sức đề kháng" của xã hội sẽ ngày càng vững chắc. Bởi suy cho cùng, cách hiệu quả nhất để đẩy lùi bóng tối không phải là nguyên rủa bóng tối, mà là thắp lên nhiều hơn những ánh sáng của sự thật, của lòng nhân ái và của những điều tốt đẹp ■

Lan tỏa thông tin tích cực

Trong kỷ nguyên số, bên cạnh dòng chảy thông tin tích cực, các luồng “thông tin rác”, tin đồn vô căn cứ và hành vi ứng xử lệch chuẩn trên không gian mạng vẫn đang diễn biến phức tạp. Để bảo vệ nền tảng tư tưởng, giữ vững niềm tin của Nhân dân và xây dựng môi trường mạng văn minh, việc hiện thực hóa phương châm “lấy cái đẹp dẹp cái xấu” trở thành nhiệm vụ cấp bách của cả hệ thống chính trị. Báo Tuyên Quang ghi nhận các góc nhìn đa chiều từ lãnh đạo, lực lượng công an, chính quyền cơ sở, thể hệ trẻ và người có uy tín tại cộng đồng xung quanh giải pháp then chốt này.

Đồng chí NGUYỄN TRUNG NGỌC, Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

“Phủ xanh” thông tin tích cực



HIỆN nay, tin giả, tin sai sự thật, thông tin độc hại và những nội dung giật gân, câu view đang ngày càng lan truyền nhanh mà còn là việc những thông tin này từng bước bào mòn niềm tin của Nhân dân đối với các nguồn thông tin chính thống, tác động tiêu cực đến môi trường văn hóa, đạo đức xã hội và sự ổn định của cộng đồng.

Dưới góc độ quản lý nhà nước về văn hóa, chúng tôi xác định một trong những giải pháp xây dựng môi trường văn hóa số lành mạnh là “phủ xanh” không gian mạng bằng những dòng thông tin tích cực, chính xác và giàu giá trị nhân văn. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, truyền thông, các nền tảng số và đội ngũ văn nghệ sĩ, người có uy tín để lan tỏa những câu chuyện đẹp, giá trị văn hóa truyền thống, gương người tốt, việc tốt và thành tựu phát triển của địa phương. Đồng thời, đẩy mạnh giáo dục kỹ năng tiếp nhận, sàng lọc thông tin, nâng cao “sức đề kháng” số cho người dân. Khi thông tin chính thống đủ nhanh, đủ hấp dẫn và đủ sức lan tỏa, tin rác sẽ từng bước bị thu hẹp không gian tồn tại, góp phần củng cố niềm tin xã hội và xây dựng môi trường văn hóa số an toàn, văn minh.

Đồng chí VŨ THẾ PHƯƠNG,
Chủ tịch UBND xã Thông Nguyên

Công khai, minh bạch thông tin



TRONG thời đại số, tin đồn và thông tin sai sự thật có thể lan truyền rất nhanh, gây hoang mang dư luận nếu chính quyền chậm cung cấp thông tin hoặc thiếu minh bạch. Vì vậy, công khai, minh bạch và kịp thời thông tin từ cơ sở chính là “chìa khóa” để triệt tiêu tin đồn, giữ vững niềm tin của Nhân dân.

Thời gian qua, xã Thông Nguyên luôn chủ động cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề người dân quan tâm thông qua các cuộc họp thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng, hệ thống truyền thanh và các nền tảng số chính thống của xã. Đồng thời, tăng cường đối thoại, lắng nghe ý kiến của người dân để giải đáp ngay từ cơ sở. Khi thông tin chính thống đến đúng lúc, đúng đối tượng, người dân sẽ không bị chi phối bởi các luận điệu xuyên tạc, góp phần giữ gìn ổn định ở địa phương.

Đại tá ĐÀO TRUNG DŨNG, Trưởng phòng An ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh Tuyên Quang

Chất lọc thông tin, chủ động tố giác tội phạm



KHÔNG gian mạng từ lâu đã không còn là thế giới “ảo” mà là sự phản chiếu trực tiếp của đời sống thực. Tuy nhiên, sự xuất hiện tràn lan của các “tài khoản ẩn” của những kẻ nấp sau bàn phím để tung tin giả, bôi nhọ danh dự, phát tán ngôn từ kích động thù ghét đang làm ô nhiễm nghiêm trọng môi trường số của chúng ta. Chúng tôi đang liên tục rà soát, áp dụng các biện pháp nghiệp vụ chuyên sâu để bóc gỡ lớp vỏ bọc ẩn danh; từ đó xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật, từ các chế tài hành chính cho đến khởi tố hình sự những đối tượng cố tình chống phá, trục lợi. Tuy nhiên, để làm sạch môi trường mạng bền vững, nỗ lực của riêng lực lượng Công an là chưa đủ. Quần chúng Nhân dân cần đề cao cảnh giác, thượng tôn pháp luật, chất lọc thông tin và chủ động tố giác tội phạm. Quét sạch tài khoản ẩn chính là biện pháp thiết thực nhất để kiến tạo một không gian mạng an toàn, văn minh, phục vụ hiệu quả sự phát triển của địa phương.

Đồng chí HÀ THỊ THẢO, Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy xã Yên Nguyên

Tăng cường đồng thuận



TRONG bối cảnh thông tin trên không gian mạng lan truyền nhanh, đa chiều, cấp ủy, chính quyền cơ sở càng phải chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác để định hướng dư luận và củng cố niềm tin của Nhân dân.

Minh bạch thông tin không chỉ là yêu cầu trong công tác lãnh đạo, quản lý mà còn là giải pháp quan trọng để ngăn ngừa tin đồn, thông tin sai sự thật, hạn chế những tác động tiêu cực đến đời sống xã hội. Vì vậy, Đảng ủy xã luôn chú trọng đổi mới công tác tuyên truyền, nắm chắc tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đội ngũ cán bộ, đảng viên trong việc tuyên truyền, giải thích để người dân hiểu đúng, đồng thuận và đồng hành với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Khi thông tin được công khai, minh bạch và đến với người dân bằng nhiều hình thức phù hợp, niềm tin sẽ được củng cố, khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của địa phương.

Nghệ nhân Ưu tú ĐỖ TRUNG HUYỀN, thôn Bảo Thắng, xã Bắc Quang

Giúp bà con phân biệt rõ đúng - sai



HIỆN nay các thế lực xấu thường lợi dụng mạng xã hội để phát tán thông tin sai sự thật, xuyên tạc chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, gây hoang mang trong Nhân dân. Vì vậy, muốn giữ vững “thế trận lòng Dân” thì trước hết phải giúp người dân tiếp cận thông tin chính thống, kịp thời và chính xác. Chúng tôi sẽ phát huy vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; tích cực tuyên truyền để bà con hiểu đúng, không tin theo những luận điệu kích động, chia rẽ, biết phân biệt đúng, sai, góp phần giữ vững an ninh, trật tự và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

ĐẤT VÀ NGƯỜI XỨ TUYÊN

Khu vực bến phà Nông Tiến hiện nay là địa điểm tổ chức các hoạt động thể thao truyền thống dịp đầu xuân.

Ký ức bến phà Nông Tiến

■ Ghi chép: LÊ DUY

Ký ức

Lần theo những vết ký ức ven sông, tôi tìm gặp ông Nguyễn Ngọc Tuyên, tổ dân phố 6, phường Nông Tiến. Năm nay ông bước sang tuổi 70, dáng người nhỏ nhắn, khuôn mặt quắc thước và đặc biệt là đôi mắt kiên định vẫn rực sáng mỗi khi nhắc về dĩ vãng. Lốp trai trắng ở thị xã Tuyên Quang xưa hay trần trọng gọi ông bằng cái tên thân thương là "Tuyên đen". Ông Tuyên thuộc lớp người hiểu tường tận về tính nết con nước dòng Lô, và cũng là một pho sử sống ôm trọn nhiều ký ức về bến phà Nông Tiến.

Quay ngược cổ xe thời gian, Tuyên Quang trong tâm thức của những thế hệ trước không chỉ lãng mạn với bến nước Bình Ca dạt dào tiếng hát như nhà thơ Tố Hữu từng viết. Khi ấy, bến phà Nông Tiến đóng vai trò cốt lõi như một "mạch máu" giao thông mang tính sinh tử của cả vùng. Khối thủy, nơi đây chỉ là một bến đất, bến đá đơn sơ, trơ trọi. Những con đò ngang bé nhỏ, chông chênh rẽ sóng đưa khách sang sông, đánh dấu điểm khởi đầu của con đường liên xã đi vào vùng ATK Yên Sơn. Thế rồi, nhịp độ phát triển kinh tế của tỉnh ngày một tăng nhanh, nhu cầu giao thương buôn bán đòi hỏi một phương tiện lớn hơn, vững chãi và an toàn hơn. Đứng trước đòi hỏi thực tế, Ty Giao thông nay là Sở Xây dựng đã quyết định nâng cấp bến đò thành bến phà.

Ông Tuyên bảo, gọi là phà cho oai, nhưng những ngày đầu, đó thực chất chỉ là những con thuyền sắt nhỏ bé chở được vài tấn hàng, vận hành hoàn toàn do sức người chèo lái. Dưới cái nắng chói chang đổ lửa hay những ngày gió bắc lạnh buốt thấu xương, con phà cứ thế lăm lăm băng qua sông bằng sức vóc bền bỉ và những giọt mồ hôi mặn chát của con người. Mãi về sau này, bến nước mới được nâng cấp lên thành phà sắt đồ sộ, chở được vài chiếc ô tô cùng hàng trăm người. Những chuyến phà lịch sử ấy được lại đất

Sáng sớm, màn sương mỏng manh vẫn còn giăng mắc, quán quýt trên những tán cây cổ thụ dọc bờ sông Lô. Thong dong đi dạo, ngắm nhìn nhịp sống hiện đại của xứ Tuyên hôm nay, với những người gốc Tuyên Quang - đặc biệt là quanh khu vực phường Minh Xuân, ký ức về bến phà Nông Tiến luôn là một bầu trời hoài niệm. Bầu trời ấy không nằm trong sách vở, mà hiện lên vô cùng sống động qua những lời kể rậm rì của lớp người xưa cũ.

bởi những chiếc ca nô kéo đẩy, ngày ngày nhả khói đen kịt cả một khúc sông êm ả.

Đứng trầm ngâm bên dòng Lô trôi lững lờ, ông Bùi Đình Minh, tổ dân phố 3, phường Nông Tiến nguyên là công nhân của máy Xi măng Tuyên Quang cũng thường xuyên đi phà để tiếp thị sản phẩm vẫn nhớ như in cái không khí tất bật, đặc quánh của bến phà thuở ấy. Ông kể, khi phà máy được đưa vào vận hành, mọi việc được cải tiến, giải phóng sức lao động nhưng lại phức tạp hơn rất nhiều. Mỗi chuyến phà qua sông là một sự phối hợp nhịp nhàng, chính xác đến từng giây. Mỗi khi khách lên phà ổn định, một người sẽ gõ hồi chuông báo hiệu để phà bắt đầu chạy. Tiếng chuông vô động đặc vang vọng cả bến sông sương: gõ bốn tiếng là lệnh tăng tốc, ba tiếng thì lùi, và một tiếng dứt khoát là phà dừng hẳn. Mọi hoạt động trên bến sông luôn phải tuân thủ nghiêm ngặt theo khẩu hiệu: "Xuống phà xe trước người sau/Lên phà người trước xe sau an toàn".

Chống chọi khi lũ về

Nhưng cuộc sống bám trụ ven dòng Lô chưa bao giờ êm ả trọn vẹn, đặc biệt là mỗi độ mùa mưa lũ ập về. Để giảm tải sự vất vả nhọc nhằn và tăng hiệu quả, người ta từng sáng tạo cái tiến bằng phương pháp xây những trụ kiên cố ở hai bên bờ sông, rồi căng dây cáp qua sông cố định chặt vào trụ. Họ kéo léo dùng

dây cáp nối với hai đầu của phà có gắn ròng rọc, nhằm lợi dụng chính sức nước chảy tự nhiên đẩy phà đi mà không cần đến động cơ ca nô. Dùng cách này, về mùa khô nước chảy êm ả thì mọi sự vận hành diễn ra trơn tru, đều đặn như ý muốn.

Song, khi mùa mưa bão đổ về, sông Lô vốn hiền hòa bỗng chốc hóa thành một dòng chảy hung dữ, cuồng nộ. Nước cuốn cuộn xiết xối, cuốn theo cả những cây gỗ to, những bè tre, bè nứa lao sầm sập vào thân phà ulynh ulynh, rung lắc đến mức tưởng như vỡ tung cả phà. Đã có những đêm lũ lớn hung hãn làm đứt phăng dây cáp, đẩy phà trôi dạt

vô định xuống tận soi Lâm, tức là soi Tỉnh Húc. Những lần như thế, người ta phải huy động ca nô chạy xé nước, kéo ngược dòng trần ai cả ngày trời mới đưa phà lên được bến.

Thời gian trôi, khi nền kinh tế mở cửa, lưu lượng người và xe đi lại ngày càng đông, gây ra cảnh ùn tắc trên miền ở hai đầu bến phà. Những chiếc xe có trọng tải lớn có khi phải mòn mỏi chờ đợi mới đến lượt được qua sông. Để giải bài toán giảm tải bức thiết, phương án kết hợp vừa chạy phà chỗ ở tổ, vừa bắc cầu phao cho người đi đã được đưa ra. Cuối năm 1986, cầu phao được làm bằng những thùng sắt to lớn, nối kết chặt chẽ với nhau bởi những dây cáp mềm và thanh gỗ to vững chắc. Bên trên, người ta rải những đoạn tre đặt ngang, và lớp trên cùng được trải những tấm tôn dày 3 ly để người và xe máy qua lại an toàn. Dùng cầu phao vừa tiện lợi vì chấm dứt cảnh đợi chờ, nhưng lại mang đến sự bất tiện vô cùng vì vào mùa nước lũ, lực lượng vận hành phải lập tức tháo cầu khẩn cấp, nếu không nước lũ sẽ cuốn trôi mất. Theo giờ nhất định, người ta phải tháo đoạn giữa cầu để thuyền bè xuôi ngược, gây nên sự ách tắc giao thông đường thủy cục bộ. Cuối cùng, phương án cầu phao đành bị bãi bỏ, bến

Cầu phao bắc qua bến phà Nông Tiến cuối năm 1986.

nước quay về phương pháp dùng hai phà lớn có ca nô lái đất, chạy đối chiều nhau.

Dẫu vậy, một bến phà dù có gắng gồng gánh đến đâu, cũng không thể kham mãi nhịp độ phát triển của xã hội. Năm 1995, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định khởi công xây dựng cầu Nông Tiến to đẹp, mang đậm vóc dáng hiện đại. Các nhà khoa học, lực lượng thiết kế đã chốt phương án đặt cầu ở phía Nam chân núi Thổ Sơn. Nhất cuộc khởi công xây dựng cầu Nông Tiến cũng chính thức đặt dấu chấm hết cho sử mệnh lịch sử vinh quang của bến phà Nông Tiến tại trung tâm thị xã. Các phương tiện của bến phà sau đó được chia làm hai, di chuyển lên thế chân cho bến đò Tân Hà và bến đò Tử Quận.

Hôm nay, Tuyên Quang đã kiêu hãnh vươn mình với những biểu tượng kiến trúc mới to đẹp như cầu Tỉnh Húc với hàng trụ cột thiết kế tựa như những ngọn đuốc rực sáng, cầu An Hòa bắc ngang sông Lô. Bến phà Nông Tiến nhện nhện ngày nào giờ chỉ còn là một khoảng trống tĩnh lặng ven sông. Nhưng trong tâm thức của những con người xứ Tuyên, hình ảnh con phà kiên cường rẽ sóng, tiếng chuông leng keng báo hiệu cập bờ, và những giọt mồ hôi mặn chát của những người lái phà năm xưa vẫn mãi là một phần lịch sử hào hùng, neo đậu vững chắc giữa đôi bờ dòng Lô ■

GIẢI THOẠI

Bích Khê và "Bức tranh thu bằng âm nhạc"

Thi sĩ Bích Khê là một trong những đại diện xuất sắc nhất của Phong trào Thơ mới. Ông có bài *Tỳ bà tả mùa thu* vô cùng độc đáo: Giọt mưa thu rơi trên lá thề/Đường về tỳ bà trong sương khuya...

Giai thoại kể rằng, khi sáng tác bài thơ này, Bích Khê đang nằm bệnh nặng trên giường vào một đêm thu thanh vắng. Trong cái im lặng tịch mịch của đêm thu, tiếng mưa rơi trên lá không chỉ là âm thanh tự nhiên mà như hóa thành nhịp điệu của một bản nhạc thiên nhiên diệu kỳ. Cảm nhận được bước đi của mùa thu đang rung lên từng nhịp, Bích Khê thêm nghe một tiếng đàn để giao hòa với đất trời. Ông gõ nhịp xuống giường, nhờ người thân trong nhà lấy cây đàn tỳ bà ra gảy giữa đêm lạnh.

Tiếng đàn ngân vang, trầm ấm và ảo não, quyền chắt vào tiếng giọt mưa thu rơi ngoài hiên. Sự giao

thoa giữa tiếng đàn người gảy và tiếng mưa trời rơi đã đánh thức trọn vẹn những rung cảm sâu kín nhất trong lòng thi sĩ. Bích Khê không dùng màu sắc hay đường nét để vẽ thu, mà dùng chính nhịp điệu và âm thanh để "đi" mùa thu.

Chính trong đêm thu ấy, bài thơ *Tỳ bà* đời đời gắn liền với tên tuổi ông đã ra đời. Tác phẩm gây kinh ngạc cho văn đàn thời bấy giờ bởi sự xuất hiện của những câu thơ toàn thanh bằng đầy biến hóa: "Nàng ôm đàn tỳ bà/Đội giọt mưa thu trên lá thề...". Nhà thơ Quách Tấn cũng nhà nghiên cứu Hoài Thanh về sau đều vô cùng thán phục, gọi đây là một "bức tranh thu bằng âm thanh" tuyệt tác, nơi thi ca và âm nhạc đã hòa làm một trong cái lạnh thanh cao của mùa thu.

HẢI YẾN (Sưu tầm)



Bảo tồn văn hóa qua nghệ thuật múa rối nước

■ DIỆU KỲ

Trên thế giới hiện nay có vô vàn loại hình nghệ thuật như rối gậy, rối que, rối dây, rối tay hay rối bóng nhưng đó đều là rối cạn. Chỉ duy nhất Việt Nam có múa rối nước. Từng được hoài thai và sinh ra từ những cánh đồng chiêm trũng, mang đậm hơi thở của nền văn minh lúa nước, múa rối nước giờ đây đang đứng trước một ngã rẽ lớn. Trong nhịp sống hiện đại, nghệ thuật múa rối nước truyền thống đang phải chật vật tìm chỗ đứng và gần bó hơn với khán giả đặc biệt là khán giả trẻ.

Hồn lúa nước và tài hoa người nghệ sĩ

MÚA rối nước không sinh ra trong chốn cung đình trướng rủ màn che mà tượng hình từ chính những vùng chiêm trũng quanh năm ngập nước của châu thổ sông Hồng. Ban đầu, khi những cơn lũ tràn về hay vào mùa nông nhàn, người nông dân đã tận dụng ngay mặt ao làng làm sân khấu, đeo gỗ làm tượng để giải trí. Lịch sử đã ghi nhận, trên bia tháp Sùng Thiện Diên Linh, chùa Đọi, Ninh Bình khắc năm 1121 dưới triều Lý, múa rối nước đã được biểu diễn quy mô để mừng thọ nhà vua. Từ một trò chơi dân



Các nghệ nhân múa rối ở xã Thục Lâm, Hà Nội hướng dẫn du khách trải nghiệm múa rối nước.

dã, rối nước dần hoàn thiện, trở thành kết tinh trí tuệ tuyệt vời của nền văn minh lúa nước. Hiện nay, di sản quý giá này đang được gìn giữ tại các phường rối truyền thống ở các làng quê Bắc Bộ và trình diễn tại một số nhà hát chuyên nghiệp trên cả nước.

Bí quyết làm nên sức hấp dẫn độc nhất vô nhị của rối nước nằm ở chính không gian "thủy đình". Sân khấu rối nước bắt buộc phải là nước đục. Màu nước ngầu bùn ấy là tấm rèm tự nhiên hoàn hảo nhất để giấu kín toàn bộ hệ thống sào, dây, cọc chằng ngoằn ngoèo phía dưới. Để con rối uyển chuyển lướt

trên mặt hồ, người thợ mộc xưa chỉ chọn duy nhất gỗ sung - loại gỗ xốp, nhẹ, dẻo dai và không bị nứt nẻ khi ngâm nước. Bí quyết nghệ còn nằm ở lớp "sơn hom" - nhựa sơn ta trộn với đất phù sa nhào kỹ. Phải qua nhiều lớp sơn hom chống thấm rồi mới thếp vàng, vẽ màu những con rối mới đủ sức chống chọi lại sự bào mòn của thời gian.

Hơn nửa đời người gắn bó với những thớ gỗ, ông Phan Văn Phi - nghệ nhân lão làng kiêm Trưởng xưởng sản xuất rối nước thôn Đào Thục, xã Thục Lâm, Hà Nội chia sẻ: "Làm rối nước

Một tiết mục múa rối của Đoàn Múa rối Bông Sen thuộc Nhà hát Nghệ thuật Đương đại Việt Nam.

không có công thức rập khuôn. Mỗi thợ dẻo lại thổi vào con rối một nét mặt, một cái thần riêng. Nhiều khi anh em lỡ tay đeo gọt chệch đi một chút so với mẫu ban đầu, chúng tôi lại lựa theo đó mà uốn nắn thành một nhân vật khác. Ở xưởng này tuyệt đối không có khái niệm bỏ đi hay cùi mục. Mỗi khúc gỗ vớ tri, qua bàn tay người thợ đều mang một linh hồn, một số phận riêng trên mặt nước".

Từ những "linh hồn" bằng gỗ ấy, các thế hệ nghệ nhân đã sáng tạo ra hàng trăm tích trò mang đậm hơi thở đồng ruộng. Khán giả yêu múa rối nước biết đến các vở diễn: "Tễu giáo trò", "Vinh quy bái tổ", "Đánh cáo bắt vịt", "Cầu ếch", "Múa rồng"...

Thế nhưng, để có một tiết mục hoàn chỉnh trình làng, quá trình sáng tạo lại là một bài toán học búa về nghệ thuật sắp đặt và cơ học dân gian. Nó bắt đầu từ chính việc quan sát tỉ mỉ đời sống hàng ngày. Thấy con vịt bơi, con cá quẫy đuôi, người thợ lại trăn trở làm sao để chuyển hóa nhịp điệu ấy vào khúc gỗ. Nghệ nhân Nguyễn Viên, phường rối Chàng Sơn, xã Thạch Xá, Hà Nội cho biết, thợ làm rối miệt mài thiết kế hệ thống "máy sào", "máy dây" phải tính toán chính xác từng ly từng tí. Có như vậy, khi người nghệ sĩ giật dây, bóp sào ở phía sau màn, con rối phía trước mới có thể vươn cổ, vỗ cánh, nhả khói hay nhào lộn một cách mượt mà, không bị rối dây hay kẹt cứng dưới làn nước đục.

Và để duy trì những nhịp đập ấy, không thể thiếu sự hy sinh thầm lặng phía sau bức màn tre. Trực tiếp đứng nước điều khiển rối nhiều năm, nghệ nhân Bùi Tấn Đạt, Nhà hát Múa Rối nước Rồng Vàng - TP. Hồ Chí Minh chia sẻ, các nghệ nhân phải thường xuyên phải ở dưới nước ngập ngang hông suốt nhiều giờ đồng hồ để biểu diễn. Bất kể trời nắng nóng hay rét buốt, luôn cố gắng mang đến những tiết mục ấn tượng cho người xem.

Giữ nhịp rối nước trong dòng chảy đương đại

Hiện nay, múa rối nước đang phải đối mặt với một nghịch lý: Phát triển rực rỡ ở sân khấu chuyên nghiệp phục vụ du khách nước ngoài nhưng lại ít được đón đợi tại nhiều sân khấu trong nước.

Khán giả quốc tế khi xem rối nước Việt Nam đều tỏ ra ngạc nhiên và thần phục. Điển hình như Nhà hát Múa rối Thăng Long, Hà Nội nhiều năm qua, đã mang chương trình đánh ít đến gần 100 nước, vinh dự là nhà hát duy nhất ở châu Á có đèn liên tục trong năm, mang về doanh thu hàng chục tỷ đồng. Tuy nhiên, trở về với cái nôi thực sự là các làng quê, bức tranh lại mang gam màu trầm buồn. Nhiều phường rối từng rất vang bóng nhưng nay hoạt động lay lắt. Toàn quốc,

MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH

Bản hùng ca của tuổi trẻ

■ MAI LINH

"THÉP đã tôi thế đấy" là một trong những tiểu thuyết tiêu biểu và có sức ảnh hưởng sâu rộng nhất của văn học Xô viết, do nhà văn Nikolai Ostrovsky (1904 - 1936) sáng tác. Hơn cả một tác phẩm văn chương, cuốn sách là bản hùng ca rực rỡ về lý tưởng, khát vọng cống hiến và nghị lực phi thường của tuổi trẻ trước những thử thách khắc nghiệt của cuộc đời.

Trung tâm của câu chuyện là nhân vật Pavel Korchagin, một hình tượng lấy cảm hứng từ chính cuộc đời bi tráng của tác giả. Tác phẩm tái hiện chân thực hành trình trưởng thành của Pavel, từ một cậu bé

nghèo phải sớm lao động kiếm sống, chịu nhiều tủi cực đến khi giác ngộ lý tưởng cách mạng. Cuộc đời anh cũng là hình ảnh thu nhỏ về quá trình tôi luyện, trưởng thành của thế hệ thanh niên Xô viết đầu tiên. Qua gian khổ, Pavel được tôi rèn như thép trong lửa đỏ và nước lạnh để trở nên cứng cỏi, bền bỉ trước mọi thử thách.

Sức lay động của tiểu thuyết được đẩy lên cao khi Pavel phải đối mặt với bệnh tật nghiêm trọng. Mất thị lực và gần như không còn khả năng vận động khi tuổi đời còn trẻ, anh vẫn không khuất phục mà

tiếp tục cống hiến bằng ngòi bút. Tinh thần ấy được kết tinh trong phương châm sống nổi tiếng: "Cái quý nhất của con người ta là sự sống... Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã sống hoài, sống phí..."

Dù bối cảnh lịch sử đã lùi xa, "Thép đã tôi thế đấy" vẫn mãi là cuốn sách gối đầu giường của nhiều thế hệ; thắp lên ngọn lửa nhiệt huyết, trở thành điểm tựa tinh thần, cổ vũ mỗi người dũng cảm vượt qua nghịch cảnh để sống một cuộc đời có lý tưởng, trách nhiệm và ý nghĩa ■

n chỉ còn giữ được khoảng 18
tờ rồi nghiệp dư.

Gần bó máu thịt với nghệ thuật của
g, nghệ nhân Nguyễn Viên, phường
nước Chàng Sơn, xã Thạch Xá, Hà
i ngắm ngời chia sẻ về những khó
kh khăn thực tế: “Việc thiết kế sân khấu
đều khiển bằng dây dọi hơi rất
ều thời gian, sân khấu biểu diễn cổ
h nên không thể linh hoạt mang ra
đi địa phương. Bởi vậy, nếu không
các suất diễn thường xuyên ngay tại
g, nghệ nhân chúng tôi lại không
mang sân khấu đi diễn chỗ khác,
nh ra anh em không có đất diễn,
ổ mà bám trụ được với nghề”.

Nỗi trăn trở ấy cũng là tiếng lòng
của nhiều nghệ nhân. Nghệ
nhân Nguyễn Thế Nghị, thành viên
tổng rồi Đào Thục, xã Thư Lâm,
Nội thành thần nhìn nhận nguyên
nhân khiến mùa rồi nước đang dần
t đi sức hút với khán giả trong
đc, đặc biệt là giới trẻ: “Khó khăn
nhất ở các phường rồi dân gian
ng cộng đồng là không gian biểu
n chưa chuyên nghiệp. Nghệ nhân
đồng phải làm rất nhiều nghề khác
au để mưu sinh. Hơn nữa, đứng là
tng ta cần phải đổi mới. Muốn phát
h thì phải sáng tạo các tiết mục,
n trở mới bắt kịp với đời sống văn
đương đại, chứ không thể nào cứ
n đi diễn lại những tiết mục đã có từ
ng nghìn năm trước”.

Để lưu giữ giá trị ấy, chúng ta cần
t tâm nhìn xa và những giải pháp
g. Nhìn sang đất nước Indonesia,
t tâm nhìn chiến lược, nghệ thuật
a rồi bóng Wayang của họ đã được
ESCO công nhận là Di sản văn hóa
vật thể của nhân loại, từ đó hồi sinh
nh mẽ.

Để mùa rồi nước không mai một,
tng ta cần chiến lược bài bản như
h Indonesia đã hồi sinh mùa rồi
h Wayang qua sự vinh danh của
ESCO. Theo NSND Nguyễn Tiến
ng, Giám đốc Nhà hát Múa rối Việt
m thì bảo tồn phải gắn với không
n làng quê chứ không chỉ bó hẹp
về nhà hát. Các phường rồi cần hoạt
ng chuyên nghiệp hơn, chủ động kết
v với du lịch và giáo dục. Chỉ khi
đồng ngừng sáng tạo và tự chủ, nghệ
ật này mới thực sự bám rễ vào đời
ng cộng đồng.

Mùa rồi nước là di sản tâm hồn,
vốn liếng quý báu của dân tộc. Để
hệ thuật này trường tồn, rất cần sự
tng tay của cơ quan quản lý, các nhà
chính sách và tình yêu của
hng công chúng Việt. Chỉ khi hội
đồng đại được thời và những kịch
n mới, khi nghệ nhân sáng được
ng nghệ trên chính quê hương mình,
tng “sự già” gỗ mới có thể tiếp tục
tng dòng kể câu chuyện văn hóa
t cho muôn đời sau ■



tiểu thuyết “Thép đã tôi thế đấy”
tuyên cảm hứng sống và cống hiến
cho nhiều thế hệ độc giả.

Từ mạch nguồn văn hóa quê hương, nhiều thế
hệ người cầm bút xứ Tuyên đã bền bỉ sáng tạo,
làm nên một diện mạo văn học giàu bản sắc.
Mỗi tác phẩm không chỉ lưu giữ hồn cốt của
vùng đất, mà còn lan tỏa những giá trị nhân
văn, góp phần làm phong phú diện mạo văn học
Việt Nam đương đại.

Văn học xứ Tuyên, bản sắc và hội nhập



Nhà nghiên cứu văn hóa
dân gian Tổng Đại Hồng miệt
mài sưu tầm, phiên âm và gìn
giữ di sản văn học dân gian
của người Tày.

■ PHƯƠNG THUY



Mỗi chuyến đi thực tế của các văn nghệ sĩ là một hành trình tích lũy vốn sống cho
những trang văn về đất và người xứ Tuyên.

Từ mạch nguồn bản sắc

KHÔNG phải ngẫu nhiên nhiều tác phẩm
của các nhà văn xứ Tuyên được bạn đọc
và giới chuyên môn ghi nhận. Đằng sau mỗi
trang viết là lớp trầm tích văn hóa của một
vùng đất và sự dần thân bền bỉ của nhiều thế
hệ người cầm bút trong hành trình gìn giữ
bản sắc bằng văn chương.

Chi hội trưởng Chi hội Văn học Tuyên
Quang Nguyễn Thế Hòa nhận định: Tuyên
Quang là “mỏ vàng” cho sáng tạo văn học,
nghệ thuật (VHNT). “Mỏ vàng” ấy không
chỉ nằm ở bề dày lịch sử hay bản sắc văn
hóa độc đáo của 22 dân tộc anh em, mà còn
ở kho tàng văn học dân gian được bền bỉ gìn
giữ qua nhiều thế hệ. Chính từ mạch nguồn
ấy, văn học xứ Tuyên có được chất liệu riêng
đề sáng tạo. Những người đầu tiên góp phần
giữ gìn mạch nguồn ấy là các nhà nghiên cứu
văn hóa dân gian - những người lặng lẽ đi
tìm di sản.

Suốt nhiều thập kỷ, nhà nghiên cứu văn
học dân gian Bàn Thị Ba miệt mài đến các
bản Dao sưu tầm truyền cổ, truyền thơ, dân
ca, nghi lễ và lời kể của các nghệ nhân. Từ
những chuyến điền dã ấy, “Sự tích củ mài”,
“Truyện cổ dân tộc Dao”, “Phạm Pé - Ênh
Tời” lần lượt ra đời, góp phần lưu giữ ký
ức văn hóa của người Dao. Tương tự, nhà
nghiên cứu văn hóa dân gian Tổng Đại Hồng
cùng các cộng sự đã dày công sưu tầm, phiên
âm và biên dịch công trình “Văn quan làng
Tuyên Quang” với 162 bài hát cưới truyền
thống của người Tày. Những nỗ lực thầm
lặng ấy không chỉ bảo tồn ngôn ngữ, thơ ca
và tri thức bản địa, mà còn nối dài sức sống
của di sản trong đời sống hôm nay.

Từ nền tảng văn hóa xứ Tuyên, nhiều
nhà văn đã chuyển hóa chất liệu bản địa
thành những tác phẩm nghệ thuật giàu giá

trị. Đỗ Anh Mỹ với “Rể rừng” khắc họa
vẻ đẹp phóng khoáng của vùng cao; Đinh
Công Diệp khẳng định sức sống bản địa qua
“Rừng có tiếng người” - Giải A Liên hiệp
các Hội VHNT Việt Nam. Đặc biệt, truyện
ngắn “Chuyện của Lan” của tác giả Hoàng
Kim Yến đã vươn tầm quốc tế khi được dịch
sang tiếng Đức, tiếng Anh.

Tiếp nối mạch nguồn ấy, Chu Thị Minh
Huê bền bỉ khai thác không gian văn hóa
vùng cao qua “Độc Chín Khoanh”, “Chữ
đất”, “Ngược dòng thiên di”... Với quan
niệm “trở thành một phần của cuộc sống
đồng bào để viết”, chị đã tạo nên những
trang văn đậm hơi thở miền núi và giàu sức
lay động. Ở mảng văn học thiếu nhi, Dương
Đình Lộc mang đến thế giới tuổi thơ trong
trẻo qua “Mùa hè đáng nhớ của Vàng A
Lênh và Vừ Mí Lùng”, tác phẩm xuất sắc
đoạt Giải C Giải thưởng Sách Quốc gia. Bên
cạnh đó, nét thơ tươi mới của Tạ Bá Hương,
Thần Hương, Đinh Công Thủy và nhiều văn
nghệ sĩ khác đã tạo diện mạo ngày càng đa
dạng và hiện đại cho văn học xứ Tuyên.

Từ nền tảng văn hóa xứ Tuyên, nhiều
thuyết, thơ ca hay văn học thiếu nhi, các thế
hệ người cầm bút xứ Tuyên đều gặp nhau ở
một điểm tựa: Bản sắc văn hóa. Chính bản
sắc đã tiếp sức cho văn học Tuyên Quang
bước qua rào cản địa lý, hòa nhịp và đóng
góp dấu ấn riêng vào dòng chảy văn học
Việt Nam.

Vươn xa từ bản sắc

Bản sắc là gốc rễ của văn học, nhưng sự
lan tỏa mới là thước đo cho sức sống lâu bền
của tác phẩm. Với văn học Tuyên Quang,
hội nhập không phải là đánh đổi bản sắc để
chạy theo trào lưu, mà là mở rộng không
gian sáng tạo, đổi mới phương thức quảng bá

và chủ động ứng dụng công nghệ để đưa trang
viết miền núi đến gần hơn với công chúng.

Hành trình ấy bắt đầu từ chính người cầm
bút. Sau nhiều năm tham gia các trại sáng tác
văn học và đi thực tế, năm 2025, nhà văn trẻ
Nguyễn Trọng Toàn (bút danh Châu Thoại) ra
mắt tập truyện ngắn đầu tay “Tiếng bạc ngân
trong sương”. Lấy cảm hứng từ đời sống miền
núi và vốn văn hóa Tày, tác phẩm không chỉ lưu
giữ những giá trị văn hóa bản địa, mà còn cho
thấy nỗ lực chuyển hóa chất liệu truyền thống
thành những câu chuyện giàu cảm xúc, gần gũi
với bạn đọc.

Sự trưởng thành của mỗi cây bút không
chỉ đến từ vốn sống, mà còn được nâng đỡ bởi
một môi trường nghề nghiệp giàu trải nghiệm.
Nhiệm kỳ 2020 - 2025, Hội VHNT Tuyên
Quang tổ chức 11 trại sáng tác, 6 lớp bồi dưỡng
chuyên môn cùng nhiều chuyến đi thực tế trong
và ngoài tỉnh, khơi nguồn cảm hứng để gần 200
tác phẩm mới ra đời. Đặc biệt, những sân chơi
nghệ nghiệp tiêu biểu như Cuộc thi sáng tác
“Truyện ngắn Tuyên Quang” năm 2025 thu hút
hơn 100 tác phẩm, chọn lọc 19 truyện in tuyển
tập, góp phần quan trọng trong việc phát hiện
những cây bút triển vọng và bồi dưỡng lực lượng
sáng tác kế cận.

Hội VHNT Tuyên Quang hiện quy tụ hơn
300 hội viên, sinh hoạt tại 19 chi hội cơ sở và chi
hội chuyên ngành, tạo nên một lực lượng sáng
tác đông đảo và giàu tính kết nối. Nếu sáng tạo
là nền tảng giá trị của tác phẩm, thì lan tỏa quyết
định sức sống của văn chương. Cùng với việc bồi
dưỡng đội ngũ, Hội VHNT Tuyên Quang không
ngừng đổi mới phương thức quảng bá để đưa văn
học đến gần hơn với công chúng. Tạp chí Văn
nghệ Tuyên Quang được nâng cao chất lượng
nội dung, hình thức; báo Xuân Giáp Thìn 2024
lọt Top 10 báo xuất bản quốc gia yêu thích nhất cả
nước. Đặc biệt, Hội đã hỗ trợ xuất bản 17 đầu
sách, các hội viên tự xuất bản 44 đầu sách VHNT
góp phần làm phong phú đời sống văn hóa đọc.
Trên mỗi trường sở, vannghetuyenvang.vn trở
thành kênh lan tỏa hiệu quả với hàng triệu lượt
truy cập mỗi năm; nhiều tác phẩm đạt hơn 5.000
lượt đọc và chia sẻ, đưa văn học xứ Tuyên vượt
khỏi phạm vi địa phương để đến gần hơn với
đồng bào bạn đọc.

Tiếp nối những kết quả đã đạt được, Chủ tịch
Hội VHNT tỉnh Tạ Bá Hương cho biết: “Giai
đoạn 2026 - 2031, Hội đặt mục tiêu sáng tạo
nhiều tác phẩm có giá trị tư tưởng và nghệ thuật
cao; xuất bản ít nhất 30 đầu sách; dịch, giới thiệu
các tác phẩm tiêu biểu ra nước ngoài; đồng thời
sưu tầm, hiệu đính và quảng bá 10 tuyển tập văn
học dân gian của các dân tộc thiểu số tiêu biểu”.
Đằng sau những mục tiêu ấy là khát vọng để văn
học xứ Tuyên tiếp tục khẳng định giá trị từ chính
cội nguồn văn hóa, để bản sắc địa phương hòa
vào dòng chảy văn học dân tộc và từng bước
vươn ra thế giới ■

Một đời

Truyện ngắn: **TRẦN THỊ THANH TRÚC**

1/ Trời đất xứ quê đạo này bước vào mùa gió chướng. Những cơn mưa dầm dai dẳng xối xả trút xuống đồng sông đỏ quạch phù sa, tạt rầm rập vào mây tán dừa nước rồi chảy tràn qua cái sân lát gạch tàu đã đóng rêu xanh. Nước ròng rút một mối, trần ra những dải bùn xám ngợt.

Trong căn nhà lá ba gian xiêu vẹo cắm cọc mé kênh xáng, đi Bảy Thăm ngồi trầm ngâm bên chiếc khung dệt gỗ đã ngả màu mốc xám.

Năm nay đi Bảy bước sang tuổi mục bảy mươi. Cái tuổi đã thật héo quắt lại như trái bình bát khô treo gác bếp, đôi mắt chìm sâu dưới những vết chân chim chằng nhịt. Ấy vậy mà hể mỗi bận chiều buông, khi khói bếp nhà ai bên cù lao bay la la trên mặt nước, đi lại ngồi nhìn từng tấc vải, tay vuốt ve chiếc áo dài vải gấm màu đỏ đã ngả màu nâu chín. Chiếc áo dài đó, đi Bảy may từ hồi mười chín tuổi. Nhưng cả đời đi, chưa một lần được mặc nó bước qua giàn hoa giấy để làm cô dâu.

Năm trước năm trước, xóm Cù Lao còn chìm trong lửa đạn. Chú Hai Bằng, người con trai xóm trên có nụ cười hiền khô và đôi mắt sáng như sao đêm, đem lòng thương cô con gái nhỏ bên sông là đi Thắm. Hai bên gia đình mới chỉ làm cái lễ "dạm ngõ" đơn sơ với coi trâu, cau tươi và dải vải gấm màu đỏ chú Bằng dành giùm tiền bán lúa mùa tưng. Chưa kịp chọn ngày lành tháng tốt để dựng rạp cưới, chưa kịp trao nhau nhẫn đôi, thì tiếng súng chiến trường dội rền qua các dải đất Tây Nam.

Chiều hôm đó, chú Bằng khoác chiếc ba lô có dính cành lá ngụy trang khô, bước xuống chiếc vô lái ra đi. Đi Thắm đứng dưới gốc dừa nước, tay ôm chặt tấm vải gấm đỏ, nước mắt chảy dài trên má. Chú Bằng nắm lấy bàn tay run rẩy của đi, giọng chặc nịch qua tiếng máy vô lái tách tách:

- Thắm ở nhà đợi anh. Hết giặc anh về, anh rước em về làm vợ. Anh sẽ tự tay dệt em bước qua cầu ván, mặc chiếc áo dài đẹp nhất xóm này!

Đi Thắm gạt đầu trong nước mắt. Lời hứa ấy như một cái đinh đóng cột, găm chặt vô tâm khảm có gái mười chín tuổi.

Thế nhưng, chiến tranh năm ấy khốc liệt đến tàn nhẫn. Dải đất cuộn sóng, rừng tràm cháy ngút trời, bị đạn pháo và bom napalm thiêu rụi, khói độc quánh đặc cuộn lên đen kịt cả một góc, át đi cả ánh nắng chói chang của vùng sông nước. Trên các tuyến kênh xáng, nước không còn mang màu phù sa đỏ nặng mà ngầu lên sắc máu tươi và vết dầu khò khét nẹt. Đêm đêm, tiếng pháo cầm chừng dội rền vang chấn động cả lòng đất, tiếng máy bay đâm giã ra soát xé xè trên ngọn dừa nước gieo rắc sự hy sinh rình rập trong từng hơi thở. Những trận giáp lá cà diễn ra tàn khốc giữa các lòng kênh hẹp; chiến sĩ ta phải ngâm mình nhiều ngày liền dưới đầm lầy ngập ngang ngực, bám chặt vô rặng bần, vắt



Minh họa: **BÍCH NGỌC**

hút dỏ da, để chờ thời cơ tiến đánh. Giữa mưa đạn rất mật và tàn bạo của kẻ thù, biết bao người con trai trẻ trung đã anh dũng ngã gục, lòng ngực găm đầy mảnh đạn pháo, tay vẫn siết chặt quai ba lô trước khi chìm vào lòng đất mẹ. Những chàng trai mười chín, đôi mươi tuổi ấy lao vô đồn bốt địch, nằm lại giữa đầm lầy ngập ngang ngực để đổi lấy màu xanh cho bãi bồi, sông rộng.

Ở các vùng ven biển giới và đồn bốt tiền tiêu, cuộc đối đầu giữa ta và địch ranh giới sống chết chỉ tính bằng từng giây ngắn ngủi. Những đợt càn quét liên mịt của quân thù cày xới nát tươm từng gò đất, bãi sậy; bom đạn trút xuống như trút nước làm gãy đứt hàng ngàn cây dừa, san phẳng những ngôi làng yên bình bên bờ kênh. Để giữ vững từng góc kênh, bến nước, các chiến sĩ trẻ phải đào từng tấc gian hầm hèn hạ dưới cái nóng hừng hực và thiếu thốn lương thực, nước sạch trầm trọng. Có những đêm mưa dầm, hào quân y đã chiến ngập đầm đìa nước lủ, những người lính thương binh nằm đè lên nhau, vết thương hoại tử vì thiếu thuốc men nhưng vẫn không một tiếng than. Nhiều người trong số họ còn quá trẻ, da còn thơm mùi lúa mới, chưa từng biết đến một cái nắm tay hay một lá thư tình, đã lặng lẽ trút hơi thở cuối cùng trong lòng đồng đội giữa tiếng đạn pháo găm rú xé rách không gian.

Sự khốc liệt của chiến tranh không chỉ hiện hữu nơi đâu súng xông hơi đạn, mà còn in hằn vết thương rỉ máu vào từng nếp nhà nơi hậu phương. Mỗi đợt sóng chiến sự dâng cao là mỗi làng quê lại quặn thắt nhận về những tin báo tử từ mặt trận gửi về. Máu của hàng ngàn thanh niên đã thấm dầm từng tấc đất bãi bồi, hòa tan vào dòng sông cuộn cuộn sóng để đổi lấy màu xanh cho cây lá, sự bình yên cho bờ đê. Mất mát ấy chất đè lên vai những người mẹ, người vợ ở lại, những người phải nuốt ngược nước mắt vô trong, vừa chịu đựng sự tàn phá của bom đạn giặc càn qua làng, vừa mòn mỏi ngóng chờ một hình bóng không bao giờ trở lại.

Một chiều mưa dầm, khi những bóng bần nở muồn rưng trắng mặt kênh,

người ta mang về cho gia đình tấm giấy báo tử viền đen bọc trong bao ni-lông: *Liệt sĩ Nguyễn Văn Bằng - Hy sinh tại chiến trường miền Đông.*

Chao ôi, cái chiều hôm đó, cả bên sông như sụp đổ. Mẹ chú Bằng khóc ngất bên hiên nhà, còn đi Thắm thì chết đứng. Người ta bảo đi khóc không ra tiếng, hai mắt dại đi. Mấy người trong xóm thương tình, ghé tai thủ thỉ: *"Con với nó mới dạm ngõ thôi, chưa có cưới hỏi, chưa xuất giá, coi như chưa phải là vợ chồng. Mười mười chín, hai mươi tuổi đầu, con ráng gạt nước mắt rồi tìm gá nghĩa với người ta, chớ ở vậy sao đành con ơi!"*

Đi Thắm nghe, chỉ lặng lẽ gạt nước mắt. Đi bước về gian phòng nhỏ của mình, ôm lấy tấm vải gấm đỏ chú Bằng tặng, quỳ xuống trước bàn thờ tổ tiên. Đi không khóc rống lên, chỉ nghẹn ngào lẩm bẩm mấy lời thề nguyện mà nghe đậm thép như đá tảng:

- Anh Bằng đã coi con là vợ, con cũng đã coi anh ấy là chồng. Anh ấy ngã xuống vì đất nước, con ở lại giữ trọn một lòng với anh. Cả đời này, con chỉ thờ một người chồng là Nguyễn Văn Bằng.

Từ ngày hôm đó, đi Thắm ở vậy. Đi dọn sang nhà mẹ chú Bằng, thay chú gánh gồng chăm sóc người mẹ già đau yếu. Đi lội bùn cắt lúa, chèo ghe chở chuối ra chợ huyện, thức khuya mốp lưng bên ngọn đèn dầu để nuôi mẹ chồng, người mẹ chưa từng một lần được nghe đi gọi hai tiếng "mẹ chồng" trước họ hàng thân thích.

Đêm đêm, dưới ánh đèn dầu tù mờ, đi Thắm lại lúi túi tấm vải gấm đỏ ra. Đi tự tay do, tự tay cắt, rồi từng kim mũi chỉ khâu nên chiếc áo dài dẫu. Đi khâu trong nỗi nhớ quay quắt, từng mũi chỉ là một giọt nước mắt lặn vô trong. Chiếc áo hoàn thành nhưng đi chưa từng một lần mặc thử. Đi xếp nó lại gọn gàng, bọc trong lớp giấy nến thơm mùi hoa bưởi rồi cất sâu dưới đáy rương gỗ.

2/ Năm tháng trôi qua như dòng nước sông không bao giờ chảy ngược.

Mẹ chú Bằng mất sau ngày hòa bình vài năm, trước khi nhắm mắt còn

nhắm chặt tay đi Thắm mà khóc: *"Má nợ con một người chồng, nợ con một đám cưới..."*. Đi Thắm mỉm cười qua giọt nước mắt, nhẹ nhàng vuốt mắt cho mẹ.

Xóm cù lao dần đổi thay. Mấy cô gái cùng lứa với đi lần lượt lấy chồng, sinh con đẻ cái. Tuổi xuân của đi Thắm chìm lấp theo những đàn ông thương cái nét na, tấn tảo của đi mà đến ngõ lờ. Có người hứa sẽ thương đi, chăm lo cho đi lúc về già, nhưng đi đều mỉm cười cúi đầu từ chối.

Đi bảo: *"Lòng tôi đã gói lại chốn chiến trường theo anh Bằng rồi. Mặc chiếc áo dẫu vô người mà lòng mang bóng hình người khác thì tội cho người ta, mà phụ cả tình anh Bằng".*

Mấy mươi năm, đi ở một mình trong căn nhà lá mé kênh xáng. Mỗi bận xóm có đám cưới, tiếng nhạc ngũ âm rộn rã, nhìn những cô dâu trẻ mặc áo đỏ tươi bước qua chiếc cầu ván nhỏ, mắt đi Bảy lại đọng đầy một khoảng trống mênh mông. Đi không ghen tị, chỉ thấy lòng mình thất lại. Đi nhớ về một lời hứa dờ dang dưới gốc dừa nước năm nào.

Người ta gọi đi là "người vợ không cô dâu", là "người phụ nữ hóa đá bên bến sông". Nhưng với đi, đi chưa từng thấy mình bất hạnh. Đi sống trọn vẹn với một tình yêu thủy chung, sạch trong như dòng nước ngọt đầu mùa.

3/ Chiều nay, gió chướng thổi mạnh làm chao đảo ngọn đèn dầu trên bàn thờ chú Bằng. Đi Bảy Thăm run rẩy tiến lại gần, đốt một nén hương thơm. Khói hương tỏa ra ngai ngái, quện với mùi mưa dầm ngoài bờ kênh.

Đi chậm chậm mở chiếc rương gỗ cũ kỹ. Chiếc áo dài dẫu màu đỏ gấm vẫn nằm đó, phẳng phiu, dẫu qua nửa thế kỷ đã ngả sang màu trầm đục. Đi đưa bàn tay gầy gò, nổi đầy gân xanh miết nhẹ lên mặt vải nhẵn mịn.

- Anh Bằng ơi... Đi Bảy thăm thì, giọng rung rung như tiếng gió lùa qua vách nứa. - Em giữ trọn lời hứa với anh rồi nha. Năm mươi năm qua, em chưa từng làm điều gì có lỗi với anh...

Ngoài bến sông, tiếng sóng vỗ bập bênh vô chân kẻ dừ. Trong bóng chiều nhá nhem qua đất trời, đôi mắt đục mờ của đi Bảy nhìn thấy một vệt sáng ấm áp từ ngoài bờ kênh rọi vào.

Nơi chiếc cầu ván bắc qua rạch, một chiếc vô lái chầm chậm tạt vô bến. Một người trẻ tuổi mặc bộ đồ quân phục xanh lá, vai đeo ba lô, nụ cười hiền khô có chiếc răng khểnh bước lên. Người đó đứng dưới gốc dừa nước năm xưa, vẫy vẫy bàn tay đen nhép, cất tiếng gọi ngọt xớt mà đi đã chờ đợi suốt cả một đời người:

- Thắm ơi! Anh về rước em nè!

Đi Bảy Thắm mỉm cười. Nụ cười móm mém nhưng rạng rỡ, trẻ trung đến lạ kỳ, như ôm trọn cả tuổi mười chín mộng mơ năm nào. Đi Bảy ôm chiếc áo dẫu màu đỏ vô lòng ngực, nhắm mắt lại chầm chậm.

Giữa ranh giới của cõi thực và cõi mộng, ngoài sông gió vẫn thổi miên man, nhưng lòng người thiếu phụ ấy đã trọn vẹn một bình yên. Đi đã đi hết một kiếp người thủy chung, để giờ đây yên lòng bước qua chiếc cầu ván hư ảo, mặc lên mình chiếc áo cô dâu trong vòng tay của người mình thương **■**

CAO THANH MINH

Tìm lại tên cho anh

Sốt lại dưới lòng đất
 Những kỷ vật còn đây
 Từ mảnh xương vụn nát
 Đến tấm hình nhạt phai
 Tên anh ở nơi đâu
 Nâng niu từng kỷ vật
 Nhặt nhòa dòng nước mắt
 Bao năm tháng kiếm tìm
 Nỗi đau nhói trong tim
 Đã hơn nửa thế kỷ
 Mà bao nhiêu liệt sĩ
 Nằm đây chưa có tên
 Năm trăm ngày và đêm
 Lật tìm từng tấc đất
 Mím môi nghẹn tiếng nấc
 Trước những hố chôn chung
 Tuổi hai mươi anh hùng
 Các anh hóa bất tử
 Ngủ yên anh cử ngũ
 Những hương hồn anh linh
 Đất mẹ ôm các anh
 Người con của Tổ quốc
 Theo hành trình đất nước
 Tìm lại tên cho anh.



Minh họa: NGỌC AN

NGUYỄN HÀ HẢI

Quê nhà

Ta như vệt nắng cuối trời
 Bẽ cong sừng nghé mặt trời vô tư
 Tiếng cười theo gió lác lác
 Mâm xôi, nhàn nhá không xu chùm về
 Ta nằm cỏ mượt bờ đê
 Nghe con chấu chuộc ngủ mê gọi mình
 Vàng trắng bóng quế lững lờ
 Tiếng ai già gạo thậm thình chày đêm

Bờ sông lấp lánh ánh đèn
 Đồng khuya xào xạc nhá nhem mặt người
 Bóng Cha soi ếch đêm thui
 Xạc xào ngọn gió cồng trời sang Thu
 Lọt sàng một ánh trắng lu
 Củ khoai vụn khói thơm từ bếp rơm
 Ngá đầu lòng mẹ vấn vương
 Lời ru da diết tình thương quê nhà.

NGÔ THẾ LÂM

Cuối hạ

Đóa sen hồng rụng xuống
 hương bay về hôm qua
 sót lại chiều cuối hạ
 một cánh chuồn băng quơ
 Con đò nằm bờ vơ
 gôi đầu nghe trăng thờ
 nghe sông kể chuyện mây tự tình
 đời ngược xuôi trần trở
 Đóa sen hồng rụng xuống
 hương rơi trong âm thầm
 đi qua mùa nhan sắc

chợt cúi đầu lặng im
 Sót lại ngày cuối hạ
 một vầng mây tự tình
 nghiêng trên đầu rất khẽ
 gió đưa về mênh mông
 bên kia mùa trở giấc
 gột thu chừng băng khuâng...

ĐOÀN VIỆT

Người lính trở về

Người lính trở về trong màu cờ thắm đỏ
 Năm cánh sao vàng ôm trọn một trái tim
 Những hình hài dấu không còn lành lặn
 Nhưng đã làm nên nguyên vẹn Tổ quốc mình.

Ngày trở về mấy mươi năm chờ đợi
 Mẹ ngóng trông con đằng đẵng hóa mây trời
 Mây bay về thành cơn mưa tháng Bảy
 Rưới xuống màu cờ đùm bọc cốt xương con.

Những đồng đội năm xưa kẻ mất người còn
 Tóc trắng màu mây rừng rưng chân nặng
 Những em thơ vai quàng khăn đỏ
 Trong tay lá cờ cứ vậy vậy không thôi.

Bên những hàng bia lặng lẽ không lời
 Người lính trở về trong lửa hương mây khói
 Những chấm hương đỏ hồng như giọt máu
 Những giọt đỏ từng đau thấm đất nước này.

Tổ quốc dọc dài lại ấm những vòng tay
 Mẹ hóa mây trời bốn mùa ru giấc ngủ
 Mây lồng Trường Sơn
 Bồng bênh hải đảo
 Người lính trở về trong bóng lảng khói mây.

NGÔ ĐỨC CHŨN

Tháng Bảy tri ân

Tháng Bảy thành kính tri ân,
 Tổ quốc ghi công, trọn tấm lòng.
 Mây trời quện khói trầm hương,
 Đoàn người lặng lẽ cúi đầu viếng thăm.
 Ôn anh bộ đội Cụ Hồ,
 Rạng ngời phẩm chất, ngàn thu ghi lòng.
 Tuyền Hà xanh thắm dải sông,
 Tây Côn Lĩnh đàng mênh mông bóng người.
 Biết ơn liệt sỹ anh hùng,
 Máu xương nằm xuống cho vùng trời xanh.
 Nguyễn cùng tiếp bước cha anh,
 Năm tư dân tộc dệt thành tương lai.
 Lá cờ Đảng chiếu ban mai,
 Xây quê hương đẹp, rạng ngời văn minh.
 Khắc ghi tháng Bảy thấm tình,
 Nén hương thành kính dâng dòng tri ân.



Minh họa: ĐỨC TRẦN

ĐẾN VỚI BÀI THƠ HAY

Hoa cúc

Có thay đổi gì không cái màu hoa ấy
 Mùa hạ qua rồi lại đến mùa thu
 Thời gian đi màu hoa cũ về đâu
 Nay trở lại vẫn còn như mới mẽ

Bao mùa thu hoa vẫn vàng như thế
 Chỉ em là đã khác với em xưa
 Nắng nhạt vàng, ngày đã quá trưa
 Nào đâu những biển chờ nơi cuối đất
 Bao ngày tháng đi về trên mái tóc
 Chỉ em là đã khác với em thôi!

Nhưng màu hoa đâu dễ quên người
 Thành phố ngập ngày nao chiều gió dậy
 Gương mặt ấy lời yêu thuở ấy
 Màu hoa vẫn cháy ở trong em

XUÂN QUỲNH

MÀU vàng hoa cúc trong thơ ca vốn là biểu tượng cho sự thủy chung, vĩnh cửu, là chiếc kim đồng hồ báo hiệu mùa thu chậm ngõ. Nhưng dưới ngòi bút của Xuân Quỳnh, sắc cúc ấy không chỉ đơn thuần là cảnh vật thiên nhiên, mà trở thành một tấm gương phản chiếu tâm tư đầy trăn trở, nuối tiếc nhưng cũng vô cùng bao dung của một người phụ nữ đã qua thời nông nổi.

Bài thơ mở đầu bằng một câu hỏi nhẹ như một hơi thở: “Có thay đổi gì không cái màu hoa ấy”. Thời gian trôi đi theo vòng tuần hoàn vô tình “Mùa hạ qua rồi lại đến mùa thu”, cuốn theo bao dấu vết của đời người. Người ta thường lo sợ sự tàn phai, sợ “màu hoa cũ” sẽ trôi về một miền xa xăm nào đó của quá khứ. Nhưng thật bất ngờ, khi đối diện với sắc hoa hiện tại, nhà thơ nhận ra nó “vẫn còn như mới mẽ”. Cái “mới mẽ” ấy không phải là sự xa lạ, mà là sự vẹn nguyên đến ngỡ ngàng. Hoa cúc vẫn giữ trọn lòng thành với mùa thu, vẫn thấp lènh sắc vàng rực rỡ như chưa từng có những đợt sóng thời gian tràn qua.

Thế nhưng, chính sự bất biến của sắc hoa lại làm bật lên sự biến chuyển âm thầm mà nghiệt ngã của con người:

Bao mùa thu hoa vẫn vàng như thế/Chỉ em là đã khác với em xưa.

Đó là sự giật mình đầy chua xót nhưng cũng rất đổi thành thật. Hoa cúc qua bao mùa vẫn giữ nguyên màu áo cũ, chỉ có “em” là đã thay đổi. Sự khác đi ấy không chỉ nằm ở dấu vết thời gian ghi trên mái tóc: “Bao ngày tháng đi về trên mái tóc”, mà quan trọng hơn là sự thay đổi trong tâm hồn. “Em xưa” từng là cô gái sống hết mình với những khát khao mãnh liệt, tin vào “những biển chờ nơi cuối đất” - một ẩn dụ cho những lời hứa hẹn vĩnh cửu, những tình yêu mộng mơ không bờ bến. Để rồi giờ đây, khi “nắng nhạt vàng” và “ngày đã quá trưa”, khi người phụ nữ đã đi qua những bão giông của cuộc đời, cô nhận ra những giấc mơ viễn vông ngày nào đã lụi xa.

Dẫu vậy, giọng thơ Xuân Quỳnh chưa bao giờ rơi vào bi lụy hay hoang hoải đến kiệt cùng. Sự đổi thay của bản thân không làm cô phủ nhận hay quên đi quá khứ. Ngược lại, quá khứ với những kỷ ức đẹp để vẫn sống động, như một ngọn lửa ngầm âm ỉ cháy:

Nhưng màu hoa đâu dễ quên người/Thành phố ngập ngày nao chiều gió dậy/Gương mặt ấy lời yêu thuở ấy/Màu hoa vẫn cháy ở trong em.

Có một sự đối lập diệu kỳ ở khổ thơ cuối. Bên ngoài, nhan sắc và tâm hồn “em” có thể đã mệt mỏi, đã “khác với em xưa”, nhưng ở chiều sâu tâm khảm, “màu hoa vẫn cháy ở trong em”. Từ “cháy” được dùng rất đắt - nó không còn là màu vàng bình thường của thiên nhiên nữa, mà đã biến thành màu của kỷ ức, của nồng nàn, của một thời tuổi trẻ đã yếu hết mình và sống trọn vẹn.

Bài thơ không chỉ kể câu chuyện về một sắc hoa hay một bờ tóc điểm thời gian, mà chạm đến quy luật muôn đời của kiếp người: chúng ta có thể già đi, có thể điểm nhiên hơn trước những đổi đời của cuộc đời, nhưng những gì chân thành và mãnh liệt nhất của tình yêu thì sẽ mãi mãi là ngọn lửa “cháy” hoài trong kỷ ức.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI



Cổng phía Tây Thành Tuyên Quang xưa (ảnh Page Nét Xưa).

Một tư liệu địa chỉ đặc sắc

■ DUY ANH

Trong kho tàng tư liệu viết về Tuyên Quang đầu thế kỷ XX, Bài ký về phong thổ tỉnh Tuyên Quang của Nguyễn Văn Bản là một tác phẩm có giá trị đặc biệt. Được đăng trên Nam Phong (số 32, tháng 2 - 1930) - diễn đàn học thuật và văn hóa có ảnh hưởng lớn nhất Việt Nam thời bấy giờ, bài ký phản ánh diện mạo tự nhiên, đời sống xã hội của Tuyên Quang, và là nguồn tư liệu quý cho việc nghiên cứu lịch sử, văn hóa và dân tộc học địa phương.

Bức tranh sinh động về Tuyên Quang

NGUYỄN VĂN BẢN (1868 - chưa rõ năm mất) từng đỗ Cử nhân, Tam giáp đồng Tiến sĩ dưới triều vua Thành Thái và từng giữ nhiều chức vụ trong triều Nguyễn, trong đó có chức Án sát tỉnh Tuyên Quang. Chính thời gian làm quan tại Tuyên Quang đã giúp ông có điều kiện quan sát trực tiếp vùng đất, con người và phong tục địa phương, tạo nền tảng cho sự ra đời của bài ký nổi tiếng này. Nguyễn Văn Bản cũng thuộc lớp trí thức Nho học đầu thế kỷ XX sớm tiếp cận chữ Quốc ngữ và có nhiều đóng góp cho nền văn học, báo chí hiện đại.

Được viết theo thể ký, tác phẩm có lối trình bày mạch lạc, kết hợp giữa ghi chép thực địa với những nhận xét, bình luận của người từng tiếp quản lý địa phương. Mở đầu bài viết, Nguyễn Văn Bản giới thiệu khái quát vị trí địa lý, địa hình và điều kiện tự nhiên của Tuyên Quang. Ông ca ngợi đây là vùng đất "kỳ khôi", giàu sản vật, nhiều thắng tích, sông núi hùng vĩ, đồng thời nhấn mạnh vai trò của hệ thống sông ngòi và các tuyến giao thông thủy, bộ đối với đời sống kinh tế của tỉnh.

Một trong những giá trị nổi bật của tác phẩm là bức tranh sinh động, khá toàn diện về đời sống văn hóa của cộng đồng các dân tộc sinh sống ở Tuyên Quang. Nguyễn Văn Bản dành nhiều dung lượng để giới thiệu các dân tộc như Tày, Nùng, Dao, Cao Lan..., từ tập quán cư trú, lao động sản xuất, chế độ hôn nhân, lễ hội đến phong tục cưới hỏi, tang ma, chữa bệnh và tín ngưỡng dân gian. Những ghi chép này, dù mang góc nhìn của một viên quan đầu thế kỷ XX, vẫn có giá trị như một nguồn tư liệu dân tộc học sớm về vùng Đông Bắc Việt Nam.

Bài ký cũng viết về đến đời sống kinh tế Tuyên Quang, ghi



Cổng phía Tây Thành Tuyên Quang ngày nay.

nhận đây là vùng đất giàu lâm sản, dược liệu, khoáng sản và động vật quý hiếm; nhiều loại cây thuốc, chim thú lạ cùng những truyền thuyết về thế giới sơn lâm; tạo nên bản sắc riêng của miền núi Tuyên Quang. Đặc biệt, Nguyễn Văn Bản nhận xét người dân địa phương "thực thà, không hay kiện tụng", phản ánh phần nào tính cách hiền hòa, chất phác của cư dân nơi đây theo cảm nhận của người đương thời.

Bước chuyển sang văn xuôi địa phương hiện đại

Nếu nhìn từ góc độ văn học, Bài ký về phong thổ tỉnh Tuyên Quang là sự kết hợp giữa văn chương và địa chí. Tác phẩm không thiên về miêu tả cảm xúc như du ký, cũng không chỉ là thống kê khô cứng như địa phương chí, mà dung hòa giữa ghi chép thực tế với cảm hứng khám phá, giúp người đọc hình dung sinh động về một vùng đất còn nhiều bí ẩn đối với người miền xuôi đầu thế kỷ XX.

Bài ký Phong thổ tỉnh Tuyên Quang của Nguyễn Văn Bản vừa kế thừa vừa đổi mới cách miêu tả vùng đất so với các tác phẩm trung đại như Đại Đông Phong cảnh phú, Tích cư nhĩn thể phú của Nguyễn Hàng hay

các trước tác của Lê Quý Đôn. Nếu văn học trung đại chủ yếu lấy thiên nhiên làm đối tượng ngợi ca hoặc gửi gắm chí hướng, triết lý của nhà Nho, thì Nguyễn Văn Bản hướng ngòi bút vào việc khảo tả một cách chân thực, toàn diện về địa lý, khí hậu, sản vật, các dân tộc và phong tục của Tuyên Quang. Tác phẩm vẫn giữ cảm hứng yêu mến, tự hào về non sông như các tác giả xưa, nhưng giảm bớt tính ước lệ, điển cố, thay bằng lối văn quốc ngữ mạch lạc, giàu tính quan sát và khảo cứu.

Nếu Lê Quý Đôn đặt nền móng cho lối viết địa chí mang tính thần thực chứng, thì Nguyễn Văn Bản đã tiếp nối truyền thống ấy trong bối cảnh đầu thế kỷ XX, góp phần tạo nên một bức tranh sinh động về Tuyên Quang, đồng thời đánh dấu bước chuyển từ văn chương ngâm vịnh sang văn xuôi địa phương học hiện đại.

Ngày nay, khi nghiên cứu lịch sử hình thành và phát triển của Tuyên Quang, bài ký của Nguyễn Văn Bản vẫn được xem là nguồn tư liệu có giá trị. Nhiều thông tin về địa lý, dân cư, phong tục, sản vật được ghi chép trong tác phẩm có thể đối chiếu với các tài liệu hành chính, địa chí và nghiên cứu dân tộc học sau này để thấy rõ sự biến đổi của vùng đất qua hơn một thế kỷ ■

NHỊP CẦU NHÂN ÁI

Hơn 30 triệu đồng hỗ trợ gia đình chị Hoàng Thị Hó

■ MINH THỦY

CHUYÊN mục Nhịp cầu nhân ái của Báo Tuyên Quang ngày 16-7-2026 đã đăng bài viết "Thương người mẹ gồng gánh hai nỗi đau", phản ánh hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của gia đình chị Hoàng Thị Hó, thôn Thác Vè, xã Bằng Hành, tỉnh Tuyên Quang. Sau khi đăng, nhiều cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, nhà hảo tâm trong và ngoài tỉnh đã quan tâm, chung tay hỗ trợ gia đình.

Đến nay, tổng số tiền các tổ chức, cá nhân ủng hộ gia đình chị Hoàng Thị Hó đạt trên 30 triệu đồng. Trong đó, thông qua Chuyên mục Nhịp cầu nhân ái và Facebook cá nhân của phóng viên Minh Thủy đã vận động, tiếp nhận và trao hỗ trợ trên 20 triệu đồng cùng nhiều phần quà thiết thực. Đồng chí Phan Huy Ngọc, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh hỗ trợ gia đình 10 triệu đồng.

Toàn bộ số tiền và quà hỗ trợ đã được đại diện Báo và phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang cùng lãnh đạo UBND xã Bằng Hành trao tận tay gia đình chị Hoàng Thị Hó, góp phần giúp gia đình có thêm điều kiện trang trải chi phí điều trị cho người chồng mắc bệnh nặng, chăm sóc người con gái khuyết tật và ổn định cuộc sống.

Báo và phát thanh, Truyền hình Tuyên Quang trân trọng cảm ơn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và những tấm lòng hảo tâm trên mọi miền đất nước đã đồng hành, sẻ chia với gia đình chị Hoàng Thị Hó, góp phần lan tỏa những giá trị nhân ái tốt đẹp trong cộng đồng.



Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang trao tiền hỗ trợ cho gia đình chị Hoàng Thị Hó, thôn Thác Vè, xã Bằng Hành, tỉnh Tuyên Quang.

XEM GIỜ ĐÂU?

CUỐI tuần này (ngày 1 và 2/8/2026), khán giả có nhiều lựa chọn giải trí hấp dẫn, từ những trận cầu kịch tính tại Giải vô địch bóng đá Đông Nam Á (ASEAN Cup 2026), các bộ phim đặc sắc trên sóng Truyền hình Tuyên Quang (TTV) đến những bom tấn điện ảnh đang được công chiếu tại LOTTE Cinema Tuyên Quang.



Malaysia đang tạm dẫn đầu bảng B sau chiến thắng đậm 4-0 trước Lào ở trận ra quân diễn ra tối 28/7.

ASEAN Cup 2026

Dù trận đấu được chờ đợi giữa Đội tuyển Việt Nam và Indonesia phải đến ngày 3/8 mới diễn ra, người hâm mộ vẫn có thể thưởng thức hai trận đấu đáng chú ý của bảng B vào thứ Bảy (1/8), phát sóng trên FPT Play và VTV6:

- 17 giờ: Lào - Philippines.
- 20 giờ: Thái Lan - Malaysia.

Phim truyện trên sóng TTV

- 8 giờ: Ép hôn (tập 10, 11).
- 10 giờ 30: Sứ mệnh anh hùng (tập 23, 24).
- 12 giờ: Đóa hoa ẩn mình (tập 23, 24).
- 18 giờ: Tình yêu đôi lứa (tập 21, 22).
- 21 giờ 15: Hồ sơ lừa (tập 15, 16).
- 22 giờ 20: Gia đình số 1 (tập 98, 99).

Phim chiếu tại LOTTE Cinema Tuyên Quang

Khán giả có thể đến LOTTE Cinema Tuyên Quang để thưởng thức các bộ phim đang được công chiếu như Người Nhện: Khởi đầu mới, Phim điện ảnh Thám tử lòng danh Conan: Thiên thần sa ngã trên xa lộ, The Odyssey và Minions & Quái vật.

CẢNH TRỰC



2 nhân viên y tế khẩn cấp hiến máu cứu bệnh nhân

NGÀY 25/7, lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi (tỉnh Lâm Đồng) cho biết, hai nhân viên của bệnh viện cùng một người dân đã kịp thời hiến máu để cứu một bệnh nhân trong tình trạng nguy kịch.

Trước đó, tối 24/7, bệnh nhân N.T.V. (SN 1988, ngụ xã Sơn Mỹ) được đưa vào Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi cấp cứu sau khi bị lưỡi dao máy cắt cổ gây, vỡ thủng bụng.

Bệnh nhân bị rách cả hai mắt dạ dày, thủng ba vị trí ở ruột non, tổn thương mạch máu nuôi đại tràng trái và nhập viện trong tình trạng huyết áp tụt.

Để kịp phẫu thuật lập tức hồi sức, truyền dịch, truyền máu và mổ khẩn để cầm máu, khâu các vết thương ổ dạ dày và ruột. Trong quá trình phẫu thuật, nhiều thời điểm huyết áp bệnh nhân không đo được. Các bác sĩ

phải liên tục truyền máu để duy trì sự sống.

Khi bệnh viện phát thông báo khẩn tìm người có nhóm máu tương thích, anh Trần Minh Trí, anh Ngô Nhật Minh - nhân viên Khoa Xét nghiệm và anh Trương Đức Hiền - Hội Chữ thập đỏ xã Tân Hải đã lập tức tình nguyện hiến máu.

Nguồn máu được bổ sung kịp thời giúp ê kíp phẫu thuật truyền tổng cộng 10 đơn vị máu, gồm 7 đơn vị hồng cầu lắng và 3 đơn vị máu toàn phần.

Sau hơn 5 giờ phẫu thuật, bệnh nhân qua cơn nguy kịch và được chuyển an toàn đến Bệnh viện Chợ Rẫy để tiếp tục điều trị.

Theo lãnh đạo Bệnh viện Đa khoa khu vực La Gi, nghĩa cử hiến máu khẩn cấp của hai nhân viên y tế và người dân đã góp phần giúp ca cấp cứu diễn ra thành công, tiếp thêm cơ hội sống cho bệnh nhân.

TIN từ Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận cho biết, Phòng Công tác xã hội phối hợp với Nhóm Cắt tóc 0 đồng tổ chức chương trình cắt tóc, gội đầu miễn phí dành cho bệnh nhân nội trú.

Đây là hoạt động được duy trì định kỳ hằng tháng, nhằm mang đến sự thoải mái, thư giãn và tiếp thêm động lực cho người bệnh trong quá trình điều trị.

Ngay từ sáng sớm, nhiều bệnh nhân đã có mặt để tham gia chương trình. Không ít người tuổi cao, sức khỏe yếu phải ngồi xe lăn hoặc có người thân hỗ trợ đưa đến văn vui về chờ đến lượt được cắt tóc, gội đầu.

Đối với những bệnh nhân nặng không thể rời giường hoặc gặp khó khăn trong việc đi lại, các thành viên Nhóm Cắt tóc 0 đồng trực tiếp đến từng buồng bệnh để cắt tóc, gội đầu ngay tại giường.

Những việc làm giản dị nhưng tận tình đã mang lại niềm vui và sự xúc động cho người bệnh cũng như người nhà.

Theo Phòng Công tác xã hội, những lời cảm ơn, nụ cười và sự hài lòng của người bệnh sau mỗi lần cắt tóc, gội đầu chính là động lực để Nhóm Cắt tóc 0 đồng cùng đơn vị tiếp tục duy trì hoạt động ý nghĩa này.

Cảnh sát mở đường cứu người đàn ông bị nhồi máu cơ tim

Cảnh sát giao thông mở đường đưa người đàn ông bị nhồi máu cơ tim đi cấp cứu.



PHÒNG Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lâm Đồng cho biết, Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 4 vừa kịp thời hỗ trợ đưa một người đàn ông bị nhồi máu cơ tim đến bệnh viện cấp cứu, giúp bệnh nhân vượt qua cơn nguy kịch.

Trước đó, trong quá trình tuần tra, kiểm soát tại Km1794 đường Hồ Chí Minh, đoạn qua xã Cư Jút, tổ công tác do Trung tá Trần Giáp Tý làm Tổ trưởng nhận được đề nghị hỗ trợ từ một tài xế đang chở bệnh nhân đi cấp cứu.

Theo người nhà, anh Nguyễn Khắc Khanh (SN 1987, trú xã Đắk Mil, tỉnh Lâm Đồng) bị nhồi máu cơ tim, sức khỏe nguy kịch và cần được đưa đến cơ

sở y tế trong thời gian sớm nhất.

Ngay sau khi tiếp nhận thông tin, tổ công tác đã sử dụng xe ô tô đặc chủng mở đường, hỗ trợ xe chở bệnh nhân di chuyển nhanh đến Bệnh viện Vũng Tây Nguyên (tỉnh Đắk Lắk).

Nhờ được đưa đến bệnh viện trong "thời gian vàng", anh Khanh được các y, bác sĩ cấp cứu kịp thời và hiện sức khỏe đã ổn định.

Gia đình bệnh nhân gửi lời cảm ơn lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lâm Đồng vì sự hỗ trợ kịp thời, góp phần giúp người bệnh vượt qua cơn nguy kịch.

ĐỨC HẢI (Tổng hợp)

Tiếp thêm động lực cho bệnh nhân



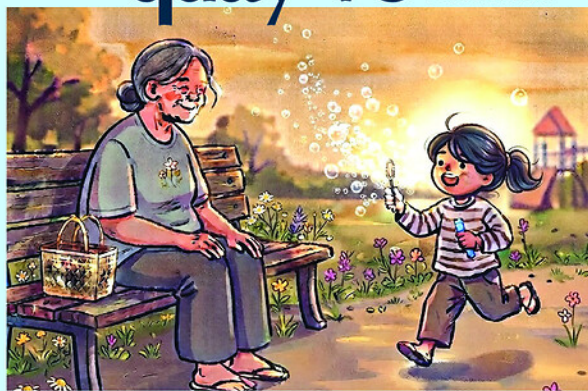
Nhóm Cắt tóc 0 đồng tổ chức chương trình cắt tóc, gội đầu miễn phí dành cho bệnh nhân nội trú.

TẢN VĂN

NGÀY hè đón cháu về chơi, không gian yên tĩnh vốn có của nhà bà bỗng chốc nức tiếng cười, tiếng chân chạy thình thịch và cả những món đồ chơi bày bừa khắp phòng khách. Ban đầu sự ồn ào lần ấy cũng khiến bà quen sống tĩnh lặng cảm thấy chút mệt mỏi. Nhưng chỉ cần nhìn dáng chạy lon ton, nhìn đôi mắt trong veo và nghe tiếng cười giòn tan cùng tiếng gọi "bà ơi" của cháu, mọi mệt nhọc của tuổi tác bỗng chốc tan biến. Với một người đã đi qua sương gió cuộc đời như bà, mùa hè giờ đây là mùa của những yêu thương quay về. Ngày hè được chơi với cháu, như thể bà đang đi một chuyến tàu ngược thời gian, trở về thời thơ ấu. Bà như thấy lại hình ảnh của chính mình ngày xưa.

Bà sẵn sàng cúi rạp người làm chú ngựa cho cháu, rồi lại ti mẩn ngồi xếp từng khối lego thành những lâu đài tưởng tượng. Những trò chơi dân gian ngày bà còn thơ bé tưởng đã quên nay được khơi dậy. Bà như những viên sỏi ngoài vườn dạy cháu trò chơi ô ăn quan; nhặt những chiếc lá rụng bày cho cháu làm cào cào, làm chiếc nhện đeo tay. Nhìn đôi mắt xoe tròn đầy ngưỡng mộ của cháu khi thấy chiếc lá biến hình, bà nhận ra hạnh phúc đôi khi thật giản dị. Tất nhiên, thế giới của những đứa trẻ thời nay không chỉ có bấy nhiêu. Thế nên, chơi với cháu bà lại học

Yêu thương quay về ■ HOÀI THU



Minh họa: XUÂN ĐỨC

được cách lớn lên một lần nữa trong thời đại số. Cháu chỉ cho bà cách nhấn vào màn hình để điều khiển chú robot; cách nhảy theo một điệu nhạc vui nhộn trên tivi. Sự vui vẻ của bà khi tiếp cận công nghệ mới lại trở thành trò cười thích thú cho cháu. Khoảng cách

thế hệ - thứ vốn dĩ được xem là hố sâu ngăn cách, bỗng chốc được khóa lấp bằng sự kiên nhẫn ngây thơ của cháu và tình yêu thương vô bờ bến của bà.

Những buổi chiều hè lộng gió là khoảng thời gian đẹp nhất. Hai bà cháu dắt tay nhau

ra công viên gần nhà. Cháu chạy nhảy, vui đùa, đuổi theo những bong bóng xà phòng lấp lánh dưới ánh hoàng hôn. Bà ngồi trên ghế đá, ánh mắt không rời khỏi bóng dáng nhỏ bé, yêu kiều của cháu, lòng ngập tràn một thứ hạnh phúc thật bình dị. Nhìn cháu lớn lên từng ngày, hồn nhiên, vui khỏe, bà bỗng thấy cuộc đời này sao mà đáng sống, đáng yêu đến thế. Mùa hè rồi cũng sẽ qua, những ngày vui chơi rồi cũng khép lại nhường chỗ cho năm học mới. Cháu lại trở về với nếp sống bận rộn của trường lớp. Ngôi nhà của bà lại trở về với tĩnh lặng vốn có. Thế nhưng, dư vị của mùa hè được vui chơi cùng cháu với những yêu thương quay về thì còn mãi. Đó là những vết mực lấm lem trên tay cháu, là những câu chuyện bà kể dở dang trước giờ cháu đi ngủ và là tình cảm ruột thịt thiêng liêng được vun đắp qua từng khoảnh khắc bình thường nhất.

Bà biết, rồi cháu sẽ lớn, sẽ cuốn theo nhịp sống hối hả ngoài kia, nhưng những kỷ niệm ngọt ngào này sẽ là nguồn năng lượng không bao giờ cạn, là dòng sữa mát lành nuôi dưỡng tâm hồn cháu. Và bà chợt nhận ra, những ngày hè chơi với cháu không chỉ là bà nuôi dạy cháu, mà hóa ra lại là lúc tâm hồn già cỗi của bà được tưới mát, được sống lại những năm tháng thanh xuân trong trẻo nhất. Hóa ra, dù công nghệ có thay đổi thế giới đến đâu, thì khao khát được lắng nghe, được thấu hiểu và được yêu thương của những đứa trẻ vẫn vẹn nguyên như thế ■

◀ **Khung cảnh
bình yên
Làng Văn hóa
du lịch
cộng đồng
Năm Đăm.**

*Thiên nhiên
trong lành
cùng kiến trúc
truyền thống
tạo nên vẻ đẹp
bình yên
của Năm Đăm.*

Bình yên Năm Đăm

■ **Phóng sự ảnh: HỒNG HÀ**

Làng Văn hóa du lịch cộng đồng Năm Đăm nằm dưới chân Cổng trời xã Quân Bạ, là nơi lưu giữ gần như nguyên vẹn những giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào Dao. Từ một bản làng nghèo giữa miền đá, Năm Đăm đã vươn mình trở thành điểm đến hấp dẫn của du lịch cộng đồng. Điều níu chân du khách không chỉ là những nếp nhà trình tường, con đường đá sạch sẽ hay khung cảnh thanh bình, mà còn bởi đời sống văn hóa được gìn giữ qua trang phục truyền thống, làn điệu dân ca, những lễ hội, nghề thủ công và phong tục lâu đời. Phát triển du lịch nhưng không đánh đổi bản sắc, người Dao nơi đây vẫn bền bỉ giữ gìn hồn cốt dân tộc, biến những giá trị văn hóa thành sinh kế bền vững. Chính sự chân chất, hiếu khách của người dân cùng khát vọng làm giàu trên nền tảng bản sắc đã tạo nên một Năm Đăm bình yên, mến khách và đầy sức sống.



Tái hiện nghi lễ Cấp sắc, góp phần làm phong phú sản phẩm du lịch cộng đồng ở Năm Đăm (ảnh 1). Ẩm thực phong phú của đồng bào Dao gây ấn tượng với du khách (ảnh 2). Trao truyền giá trị văn hóa dân tộc Dao qua trang phục truyền thống (ảnh 3).

MÓN NGON CUỐI TUẦN

Thịt lợn nướng

■ **THANH HÀ**

Chuẩn bị
nguyên liệu.



Món ăn hấp dẫn dịp cuối tuần.

CUỐI tuần là dịp để những người thân yêu tạm gác lại bộn bề, quây quần bên mâm cơm và sẻ chia những câu chuyện sau một tuần bận rộn. Mâm cơm gia đình không cần những món ăn cầu kỳ, chỉ một bếp than hồng, vài đĩa rau tươi cùng món thịt lợn nướng thơm lừng cũng đủ mang đến bầu không khí ấm cúng. Khi từng miếng

thịt bắt đầu xèo xèo trên bếp, hương thơm của hạt dổi, mắc khén quyện với mật ong, tiêu và gia vị lan tỏa, cũng là lúc mọi

khoảng cách dường như được kéo gần hơn.

Sức hấp dẫn của món ăn nằm ở sự hài hòa trong từng lớp hương vị. Thịt lợn được sơ chế kỹ, ướp cùng hành, tỏi, nghệ tươi, dầu hào, nước mắm, mật ong và một chút sữa đặc để tạo vị đậm đà, mềm ngọt. Nhưng "linh hồn" của món nướng lại chính là hạt dổi và mắc khén rang thơm, giã dập - hai loại gia vị đặc trưng của núi rừng. Chúng mang đến mùi thơm nồng ấm, phảng phất hương khói, khiến mỗi miếng thịt không chỉ đậm vị

mà còn lưu lại dư vị rất riêng nơi đầu lưỡi.

Nếu được nướng trên than hoa, từng thớ thịt sẽ dậy mùi thơm quyến rũ, lớp mỡ mỏng chảy nhẹ, thấm ngược vào từng sợi thịt, tạo nên độ mềm béo vừa phải mà không hề ngấy. Với lò nướng hay nồi chiên không dầu, chỉ cần gói giấy bạc trong lần nướng đầu rồi phết thêm mật ong và dầu màu điều trước khi nướng lần hai, miếng thịt vẫn lên màu nâu đỏ óng ả, chín đều và mọng nước.

Khi thịt vừa chín tới, cắt thành từng miếng vừa ăn, rắc thêm chút vừng rang thơm bùi,

dùng kèm rau sống, dưa chuột hoặc chấm muối tiêu chanh là đã đủ tròn vị. Mỗi miếng thịt là sự hòa quyện của vị ngọt tự nhiên, chút cay thơm của tiêu, hương mắc khén và hạt dổi đặc trưng, càng nhâm nhi càng cuốn hút.

Thịt lợn nướng không chỉ là một món ăn ngon mà còn là chất xúc tác cho những cuộc gặp gỡ. Giữa nhịp sống hối hả, khoảng khắc cả gia đình hay bạn bè cùng ngồi bên bếp nướng, vừa thưởng thức những miếng thịt nóng hổi, vừa chuyện trò rôm rả luôn là điều đáng mong chờ mỗi dịp cuối tuần ■